Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

SỐ THỨ 909 — NGÀY THỨ TƯ 5 OCTOBRE 1921 — NGÀY MỒNG 5 THÁNG CHÍN ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR PROPRIETAIRE: NGUYỄN VĂN-CỦA

TELEPHONE : 203
Adresse télégraphique : LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	12\$00	15\$00
Sáu tháng	6 50	8.00
Ba tháng	3.50	4.50

BÁN LẺ MỖI SỐ... 0\$05
Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 46 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

南中日報新聞六省

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon:
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Hanoi: aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris: chez M. M. Mayence & Cie
9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ Bút.

TỐI YẾU CHI TỪ

Trước kia đã có nói từ « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » với từ « Nam-trung », cả hai, đều thuộc về ông Nguyễn-văn-Của làm chủ, hiệp nhau lại làm nên một từ « Nhựt-báo » để hiệu cũ « Lục-Tỉnh-Tân-Văn », thường ngày thường xuất bản một số, trừ ngày lễ và Chúa-nhựt. Ấy cũng vì bấy lâu chư-quí độc-giả hết lòng vì nghĩa, giúp cho Bổn-Báo thạnh hành, nên Bổn-Báo chẳng nệ gánh vát nặng-nề, hao của tốn công, rảng mở mang ra, để gọi trước là đến ân trị-ngộ chư chư-tôn và làm rõ rảng cho xứ sở; sau giúp ích cho nước, lợi cho dân, ngõ hầu cộng hưởng thái-bình. Văn-minh tấn bộ.

Bảo thêm số, tử nhiên, giá phải đổi cao: Song Bổn-Báo, công vì ân người cả, để cho những người đã mua năm mua tháng rồi mà chưa mãng, đặng tiếp báo theo như mới mà khỏi phải trả thêm tiền chi cả. Trừ ra người mới khởi mua, hoặc người cũ mảng kỳ rồi muốn mua lại nữa, thì phải trả theo giá mới định:

Một năm	12\$00
Sáu tháng	6\$50
Ba tháng	3 00

Còn người đã có mua đủ hai hiệu « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » và « Nam-Trung », Bổn-Báo sẽ hườn tiền mua « Nam-Trung » hườn đủ mấy tháng còn dư lại.

Nhà báo chẳng đòi; cũng còn ở đàng Catinat, số 153-155-157, tăng lầu thứ nhứt như thường.

Vậy xin, từ đây, chư qui độc-giả có gởi tiền mua báo, cứ đề ngay cho:

Ông NGUYỄN-VĂN-CỦA
Tổng-lý « Lục-Tỉnh-Tân-Văn »
đàng Catinat, 153-155-157.

Còn bài vở đăng báo, thì đề ngay cho: M. LÊ-HOÀNG-MƯU, Chủ-bút.

Lời dặn rẻ rõi, xin chư-tôn ghi để.

Rõi dặy, Bổn-báo còn một lời trân trọng, kính xin độc-giả niệm tình:

Từ trước, Nam-kỳ tuy có đủ thứ báo quốc-ấm, song đều là tuần-báo, hoặc bán-tuần báo thôi, chưa thấy có « Nhựt-Báo » xuất hiện.

Nay Bổn-báo mở ra « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » làm từ « Nhựt-báo », xin liệt-quí, vì ích chung, xúm giúp sao cho Bổn-Báo vẫng bền, cho rõ-ràng xứ sở.

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN.

ĂN THEO THUỞ Ở THEO THỜI

ĐÃ PHẢI HỎI CĂN-KIỂM, NÊN CẦN XÉT SỬA LẤN.

Xem báo ngoại-quốc và những điển-tíu nhiều thứ thì thuật sự cơ cấu của Nga-la-tư là một nước tàn chục triệu dân, trước đang giặc Âu-châu, giặc đã mấy, có là bao nhiêu, mà chẳng lo kiệm của cải công, chẳng biết phòng cơ tích cốc? Văn biết Nam-kỳ là một xứ điền địa phì nhiêu, dân Nam-Kỳ không giàu hơn ai mà không hay thiếu, vì chẳng khác dân Nam-kỳ là « *cần cung* » của trời vậy, quanh năm cứ trời lo, mình chẳng cần lo, ngồi không cũng có cơm ngày hai bửa, cũng có dư xài, nhưng mà chưa ắt có dặng thường vậy chăng? Nếu chẳng may mà gặp hạn hán như người, gặp hung niên như người, thì ta nơi liệu sao? Xét người sửa mình: nếu đợi trời mưa mới lo lợp nhà, khát nước mới lo đào giếng, thì ta chẳng còn quê lắm ru? Người nước ta có tánh xa-xỉ của tiền, ăn xài không chừng đủ. Nhà giàu, của chất muốn xe, xa-xỉ chẳng nói làm chi, chí như xe, xa-xỉ chẳng nói làm chi, chí như nhà không giàu, tuy không nghèo mà tay làm dư hãm nhàn, cũng là đua chen xa xỉ. Gặp cuộc cứ việc xài; dầu cho là việc làm không đặng ích gì, mà hỡi có một cái tánh kiểu, muốn kinh-chống, muốn khoe-khoan, mà không kể đêm. Cứ vải của ra xài; bao giờ trông tủi hay là mang nợ mang nần, chừng đó sẽ hay, chớ dương cuộc, xài không sợ nghỉ; vì chẳng khác một người mù, gặp hồi chạy cứ dầm dầu mà chạy, chừng có đụng trường và cối, ngồi đó mà chắc lưỡi hít-hà sẻ hay, chớ lúc mới phát ra, không ai cần hỏi. Dường ấy có chịu cho mình còn quê chăng?

Thuở xưa, người chưa đông, đất chưa chật, ở không mất, ăn chẳng nhiều, thế sanh nhai lại dễ, dầu tay làm thường mà có xa xỉ vậy cũng không đến đỗi gì; chớ như thời đại nầy đây, ăn ở mất mỏ, thiên hạ đua chen ra một cái đời cạnh tranh, sức mạnh dường sống gói; nếu chẳng biết cần cộng kiệm của, cứ quen xa xỉ lục tiền vậy hoài, thì không những khổ cho thân mình, mà phải e liên-lụy tới con cháu nhà, vì mình mà phải chịu ra thân dòi khó. Chẳng cần kể chi nhiều, lấy một việc nầy dây cũng đủ. Ấy là việc tang.

« Bữa thứ năm tuần trước nhằm 29 tháng Septembre, tại Chợ-lớn có một đám tang rất trọng thể. Ấy là đám tang của ông Đỗ-hữu-Điền, ruộng đồ cần của Cao-bình; thật là đỗ nhứt, xinh đẹp không nơi sánh kịp. Kể bửa, 3 Octobre, tại Saigon cũng một đám tang người Annam đi đàng Lagrandière, dùng Cột-bi-đa, như người tây vậy.

« Xem hai đám rồi, tôi thầm xét: vui cho một nước dân-tộc có mới tiến-hóa, trình-độ đã thêm lên, nước càng mở mang, dân càng hưm học, vui thấy phong-thuần tục-mỹ, vui làm cho rạng tổ vinh tông, thì sự vui nầy hỏi thử có mấy ai! Ôi, vui thế ấy mà buồn cũng thế ấy; vui sao giúp ích nước nhà, buồn sao biết lo cho xã-hội, thì cái vui buồn ta mới chánh-đáng cho. Cứ xẩn bẩn mà trong cái thú. — Rượu cho ngon, đờn cho ngọt, hát cho hay, nợ Chetty trả hết rồi vay, *nghiệp cho me bao nhiêu cũng bán sạch, thì vui ấy có ích gì.*

Đã biết sự vui buồn đối với người đời, không phải ai là tiên-phong đạo-cốt gì mà làm ngơ cho được; phàm việc gì đời vui thì mình cũng biết vui, đời buồn thì mình cũng biết buồn. Hưởng chi cái thú rượu cho ngon đờn cho ngọt, hát cho hay, đối với người đời, tưởng không còn cái thú vui gì hơn nữa, không ai ngăn cấm, mà cũng cuộc vui của bàng học-thức bày trò. Song phải biết cái vui đó là để giải-trí cho nhà lao-lảm lao-lực đối với nghiệp vụ nước nhà, không phải để giúp vui cho phường nhàn-nhơn tục-tử, ăn không ngồi rảnh, phá hại gia nghiệp, làm buồn mẹ cha đó đâu.

Bởi thế nên sự vui sướng cũng có theo người hưởng được, mà có người hưởng không được vậy.

Nếu làm người sinh trong nước, đã dặng cái tuổi gọi là quốc-dân nhứt phần tử rồi, nếu người ấy không có cái sự-nghiệp ở đời, cái tri giúp thời thế, cái tài mở mang cho xã-hội, còn đam cái thân mà nương nhờ cha mẹ, chia lợi của bà con, thì người ấy không nên hưởng cái thú vui đó; cũng như người không biết phép tắc, không có cái trình độ gì mà không hưởng được cái mỹ-từc của tự-do vậy.

Ai ôi có muốn vui cùng.

T. T.

VUI BUỒN LẤN LỘN

RƯỢU CHO NGON, ĐỜN CHO NGỌT, HÁT CHO HAY:
NỢ CHETTY TRẢ HẾT RỒI VAY.

(Tiếp theo)

Trên đời ai là người vui, ai là người buồn? Vui cho thật vui, buồn cho thật buồn, thì tưởng một đời người rồi cũng ít có. Mà chẳng những một đời người ít có mà thôi, rồi cả dân-tộc trong một nước cũng ít có mà chẳng những cả dân-tộc trong một nước ít có mà thôi, rồi cả người sinh ra trong thế gian cũng ít có. Sự vui buồn là một đều làm người tránh không khỏi, mà nói rằng một đời người ít có, một dân-tộc ít có, rồi cả người sinh trong thế-gian cũng ít có, tưởng độc-giả cũng lấy làm la cho kỳ-giả bày đều thuyết-lý để làm vui cho độc-giả hay làm cho độc-giả phải mất thì-giờ suy nghĩ mà chơi. Không, không phải thế. Ấy là một đều lập luận chánh-đáng lắm. Lấy hai chữ chánh-đáng mà nói, thì sự buồn sự vui của con người đời chưa có thể ăn chịu vào cái nông nỗi vui buồn của kỳ-giả được nhiều.

*Bởi mất trâu càng buồn, mất bò càng buồn, mất gà cũng buồn, mất vịt cũng buồn, thậm chí ở trong làng không làm được cái chức gì ta-tiêu cũng buồn, tết không có mặc được cái áo mới cái quần mới cũng buồn. — Buồn buồn chi xiết nỗi buồn buồn. Thế là sự buồn phóng cơ tích cốc! Văn biết Nam-kỳ là một xứ điền địa phì nhiêu, dân Nam-Kỳ không giàu hơn ai mà không hay thiếu, vì chẳng khác dân Nam-kỳ là « *cần cung* » của trời vậy, quanh năm cứ trời lo, mình chẳng cần lo, ngồi không cũng có cơm ngày hai bửa, cũng có dư xài, nhưng mà chưa ắt có dặng thường vậy chăng? Nếu chẳng may mà gặp hạn hán như người, gặp hung niên như người, thì ta nơi liệu sao? Xét người sửa mình: nếu đợi trời mưa mới lo lợp nhà, khát nước mới lo đào giếng, thì ta chẳng còn quê lắm ru? Người nước ta có tánh xa-xỉ của tiền, ăn xài không chừng đủ. Nhà giàu, của chất muốn xe, xa-xỉ chẳng nói làm chi, chí như xe, xa-xỉ chẳng nói làm chi, chí như nhà không giàu, tuy không nghèo mà tay làm dư hãm nhàn, cũng là đua chen xa xỉ. Gặp cuộc cứ việc xài; dầu cho là việc làm không đặng ích gì, mà hỡi có một cái tánh kiểu, muốn kinh-chống, muốn khoe-khoan, mà không kể đêm. Cứ vải của ra xài; bao giờ trông tủi hay là mang nợ mang nần, chừng đó sẽ hay, chớ dương cuộc, xài không sợ nghỉ; vì chẳng khác một người mù, gặp hồi chạy cứ dầm dầu mà chạy, chừng có đụng trường và cối, ngồi đó mà chắc lưỡi hít-hà sẻ hay, chớ lúc mới phát ra, không ai cần hỏi. Dường ấy có chịu cho mình còn quê chăng?*

Thuở xưa, người chưa đông, đất chưa chật, ở không mất, ăn chẳng nhiều, thế sanh nhai lại dễ, dầu tay làm thường mà có xa xỉ vậy cũng không đến đỗi gì; chớ như thời đại nầy đây, ăn ở mất mỏ, thiên hạ đua chen ra một cái đời cạnh tranh, sức mạnh dường sống gói; nếu chẳng biết cần cộng kiệm của, cứ quen xa xỉ lục tiền vậy hoài, thì không những khổ cho thân mình, mà phải e liên-lụy tới con cháu nhà, vì mình mà phải chịu ra thân dòi khó. Chẳng cần kể chi nhiều, lấy một việc nầy dây cũng đủ. Ấy là việc tang.

« Bữa thứ năm tuần trước nhằm 29 tháng Septembre, tại Chợ-lớn có một đám tang rất trọng thể. Ấy là đám tang của ông Đỗ-hữu-Điền, ruộng đồ cần của Cao-bình; thật là đỗ nhứt, xinh đẹp không nơi sánh kịp. Kể bửa, 3 Octobre, tại Saigon cũng một đám tang người Annam đi đàng Lagrandière, dùng Cột-bi-đa, như người tây vậy.

« Xem hai đám rồi, tôi thầm xét:

Giàu sang như nhà họ Đỗ, vì danh gia nhà, dùng đồ Cao-bình mà cất đám, giá tới sau bảy trăm thì chẳng nói chi; còn như nhà tầm thường, dùng Cột-bi-đa tốn đôi ba chục, thì phải lắm. Cực nỗi nhiều nhà, không giàu mà cũng không sang, mỗi khi có việc tang, vì một tánh kiểu, cũng chạy sắp chạy ngửa, quơ đầu nấy tạm cuối kia cũng mua trước đó nhiều thứ. Tôn chịu cho mình còn quê chăng?

Thuở xưa, người chưa đông, đất chưa chật, ở không mất, ăn chẳng nhiều, thế sanh nhai lại dễ, dầu tay làm thường mà có xa xỉ vậy cũng không đến đỗi gì; chớ như thời đại nầy đây, ăn ở mất mỏ, thiên hạ đua chen ra một cái đời cạnh tranh, sức mạnh dường sống gói; nếu chẳng biết cần cộng kiệm của, cứ quen xa xỉ lục tiền vậy hoài, thì không những khổ cho thân mình, mà phải e liên-lụy tới con cháu nhà, vì mình mà phải chịu ra thân dòi khó. Chẳng cần kể chi nhiều, lấy một việc nầy dây cũng đủ. Ấy là việc tang.

« Bữa thứ năm tuần trước nhằm 29 tháng Septembre, tại Chợ-lớn có một đám tang rất trọng thể. Ấy là đám tang của ông Đỗ-hữu-Điền, ruộng đồ cần của Cao-bình; thật là đỗ nhứt, xinh đẹp không nơi sánh kịp. Kể bửa, 3 Octobre, tại Saigon cũng một đám tang người Annam đi đàng Lagrandière, dùng Cột-bi-đa, như người tây vậy.

« Xem hai đám rồi, tôi thầm xét: vui cho một nước dân-tộc có mới tiến-hóa, trình-độ đã thêm lên, nước càng mở mang, dân càng hưm học, vui thấy phong-thuần tục-mỹ, vui làm cho rạng tổ vinh tông, thì sự vui nầy hỏi thử có mấy ai! Ôi, vui thế ấy mà buồn cũng thế ấy; vui sao giúp ích nước nhà, buồn sao biết lo cho xã-hội, thì cái vui buồn ta mới chánh-đáng cho. Cứ xẩn bẩn mà trong cái thú. — Rượu cho ngon, đờn cho ngọt, hát cho hay, nợ Chetty trả hết rồi vay, *nghiệp cho me bao nhiêu cũng bán sạch, thì vui ấy có ích gì.*

Đã biết sự vui buồn đối với người đời, không phải ai là tiên-phong đạo-cốt gì mà làm ngơ cho được; phàm việc gì đời vui thì mình cũng biết vui, đời buồn thì mình cũng biết buồn. Hưởng chi cái thú rượu cho ngon đờn cho ngọt, hát cho hay, đối với người đời, tưởng không còn cái thú vui gì hơn nữa, không ai ngăn cấm, mà cũng cuộc vui của bàng học-thức bày trò. Song phải biết cái vui đó là để giải-trí cho nhà lao-lảm lao-lực đối với nghiệp vụ nước nhà, không phải để giúp vui cho phường nhàn-nhơn tục-tử, ăn không ngồi rảnh, phá hại gia nghiệp, làm buồn mẹ cha đó đâu.

Bởi thế nên sự vui sướng cũng có theo người hưởng được, mà có người hưởng không được vậy.

Nếu làm người sinh trong nước, đã dặng cái tuổi gọi là quốc-dân nhứt phần tử rồi, nếu người ấy không có cái sự-nghiệp ở đời, cái tri giúp thời thế, cái tài mở mang cho xã-hội, còn đam cái thân mà nương nhờ cha mẹ, chia lợi của bà con, thì người ấy không nên hưởng cái thú vui đó; cũng như người không biết phép tắc, không có cái trình độ gì mà không hưởng được cái mỹ-từc của tự-do vậy.

Ai ôi có muốn vui cùng.

T. T.

Kim-Tiền

Đức KHẢI-ĐỊNH, đương kiêm Đại-Nam Hoàng-Đế, thật là một đấng minh-quân, nhân dân ca gần đến nào nức. Từ ngày tức vị đến nay, kể đã sáu năm. Đức Khải-Định chẳng hề quên hai chữ Văn-minh, nên hàng đi ỷ duy-tân, cho trong nước mở mang, kịp với phong trào thời đợi. Nhứt là trong việc thưởng phạt của ngài phân minh đúng mực.

Mới đây ngài có ân từ Kim-Tiền cho ông KHƯƠNG-THÀNH-NGUYỄN, cựu Nghị-viên thành phố Hồi-đông Huyện Hàm, là người đã lắm công với Nhà-nước Langsa, lại cũng là người hiền lương đạo-đức, từ quan chỉ dân, không ai mà không yêu mến. Đã vậy, lại còn một cái tánh rất tốt, là thờ mẹ chí hiếu; cả thành-phố Chợ-lớn, những ai đòm thấy sự người làm con trọn điệu, thảy đều khen người khôn cùng. Cớ ấy nên, khi tiếp chiếu của Đại-Nam Hoàng-Đế đề ngày mồng sáu tháng hai Annam, nhằm mồng chín tháng tám tây, gởi đến bàn Kiểm-điển cho ông Khương-thành-Nguyên, thì cho ông Khương-thành-Nguyên, thì cho ông Annam đã phải hỏi căn kiếm xét cho cạn lẽ mà sửa lần; việc tống táng nên học đòi người tây, bỏ hết một đều xa-xỉ, và tôi cũng cứ xác sao có người xướng lập Cột-bi-đa là xe tang, để cho mướn như đồ ăn-công đó vậy.

Công là một đều ích lợi chung đó,

HÁT CẢI-LƯƠNG

(Tiếp theo)

Cái nghề hát, bất-cứ là người soạn-kịch, là kép trang tuồng, phải có cái thiên-tư khác-thường một chút chẳng nói gì nữa; tưởng phải có hiểu qua cái tôn-chỉ của lễ-nhạc một ít nhiều, cũng có thể giáp được một lẽ chánh-đáng trong cái nghề hát. Là vì nghề hát là cái nghề để trang ra từ xưa sự lịch-đại đế-vương, việc triều đình, việc gia-tộc, phàm điều nào đáng làm gương cho đời, cảm-giác con người ta được, thì nên trang ra cho giống hịch, để thiên-hạ soi chung, tuy là cuộc mua vui, mà kỳ-trung cũng là cái kỷ-niệm để nhắc nhở người đời cải-ác tòng-lương vậy.

Cái tôn-chỉ của lễ-nhạc đã biết là cái gốc của triều-đình, của hương-đảng; nói tóm thì lễ-nhạc là một cơ quan qui hóa, đẹp đẽ của loài người vậy. Làm người không biết lễ thì loạn, không biết nhạc thì nghịch; lễ là một thể làm cho người ta biết được trật-tự, biết được điều hòa; đối với xã-hội làm cho không hỗn-hào, không trái nghịch, thường giữ cách lịch sự làm cho an-ổn thuận-thoả, không một mảy mùng gì trái mích nguyực-đọc.

Suy bao nhiêu đó, thì tưởng cái nghề hát là cái nghề để diễm tinh thiên-hạ, cũng nên để ý vào, cho biết cái trách-cứ của lễ, điều-hòa của nhạc cái nào đặt cũng nấy việc no trong vở tuồng của mình cho hạp với thế-thái xưa nay, không bỏn-bảo trái nghịch, để người ta xem hát biết được chỗ phải mà theo, chỗ quấy mà chừa. Dường ấy, thì chốn điển-trường của mình xướng ra đó, mới không hổ với cái nghĩa-vụ của học-đường và mà trước-thọ lập-ngôn cho.

Dương-kiêm nghề hát ta đã gọi là cải-lương, thì đã biết cái hát từ xưa lưu truyền vẫn còn thiếu sót và chưa chỉnh đáng gì, không cần phải chỉ ngay mới rõ những nhà xướng ra hát cải-lương từ đây là bất phục cái hát ta xưa không đúng đặng gì; tưởng ai cũng biết là bất phục. Song phải vẫn-tắm lại cái nghề hát từ xưa ta đã bất phục, thì ta phải làm làm sao cho được tận-thiện tận-mỹ, dặng để ta hưởng-thụ cái thú-vị, mà kỷ-trung cũng là cái kỷ-niệm để nhắc nhở người đời cải-ác tòng-lương vậy.

Hiện nay cái tiếng « hát cải-lương » ở miệng con người ta chẳng hạng là người bực nào, mỗi ngày tại kinh-thành Saigon-Cholon đều có lợi vào tai người ta cả. Ước có người nào hiểu sự hỏi đến tôi: « *Nghe nói hát cải-lương, là cải-lương những giống gì?* Lấy theo cái việc tôi đã thấy, tri tôi đã biết, thì tôi cũng chẳng biết lấy điều gì chánh-đáng của cái nghề hát cải-lương ta bây giờ mà đáp lại cho vừa lòng người hỏi tới đó; thật khó lắm thay!

Cải-lương, cải-lương, ai đặt tên mấy ra đó!

Tôi cũng vốn biết là cái tiếng « hát cải-lương » phát-sinh ra đây là đó ở nơi nhà có học-thức trong nước ta bây giờ, mà nhứt là người muốn trừ lễ lắm, mà hiểu cái nghề hát lắm, mới là. . . .

T. T.

THẾ GIỚI TẦN VẦN

Mỏ than nổ, chết 12 người

Tin ở thành Brisbane ngày 20 septembre báo rằng: mỏ than ở nơi Mulligan nổ làm nói lỗ, hầm sụp, dân thợ bị đè chết rất nhiều. Thiên hạ lập thể mà cứu, đương mà bị đốc-khí thuốc hay lên um sùm không xuống sâu được. Nhiều người xuống sâu bị ngợp gần chết phải chờ đi nhà-thương điều dưỡng. Chưa biết số người chết là bao-nhiêu nhưng cho đến ngày nay chỉ gặp có 12 cái thây người, ấy thật hãy bá không nhìn được là ai Khổ thay!

Một người dơn-bà tọc chủ viện thân-ái

Trong Van-quốc, chỉ có nước Mỹ, nhứt là Hiệp-chủng quốc là nước dâm làm chuyện khác thường. Bất kỳ là về nông thương công nghệ hay là về các cuộc hoạt-động gì khác, dân Mỹ đều có hơi lấn-lướt người cho nên cái gì mới là, hoặc kỳ-khôi phần nhiều là tại Mỹ bày ra trước.

Bởi cả Mỹ cũng không giống người các nước. Chẳng phải như dơn-bà Tàu mà bó chẳng buộc chưn khuế môn bất xuất đâu. Đơn bà Mỹ cũng ra đường đợi với đời, thay mặt đối lời cho dân, làm bà hội-đồng, bà chủ-hội cũng được.

Lần thư nhứt mà có người dơn-bà ra dự Hội-đồng. Chánh-phủ thì là ở bên Mỹ. Lúc Hiệp-chủng quốc bàn định dự vào cuộc thế chiến-tranh bên Âu thì vị Thân-sĩ đơn bà ấy chống chỏi cho dân Mỹ đừng binh. Bởi vậy Hạ-nghị viện nhứt-định tranh phòng vừa rồi thì bà lé xiêu. Cho hay người cho nên cái gì mới là, hoặc kỳ-khôi phần nhiều là tại Mỹ bày ra trước.

Bởi cả Mỹ cũng không giống người các nước. Chẳng phải như dơn-bà Tàu mà bó chẳng buộc chưn khuế môn bất xuất đâu. Đơn bà Mỹ cũng ra đường đợi với đời, thay mặt đối lời cho dân, làm bà hội-đồng, bà chủ-hội cũng được.

Lần thư nhứt mà có người dơn-bà ra dự Hội-đồng. Chánh-phủ thì là ở bên Mỹ. Lúc Hiệp-chủng quốc bàn định dự vào cuộc thế chiến-tranh bên Âu thì vị Thân-sĩ đơn bà ấy chống chỏi cho dân Mỹ đừng binh. Bởi vậy Hạ-nghị viện nhứt-định tranh phòng vừa rồi thì bà lé xiêu. Cho hay người cho nên cái gì mới là, hoặc kỳ-khôi phần nhiều là tại Mỹ bày ra trước.

Cuộc hành-trình trên Bắc-cực (Pole Nord)

Whjamur Stefansson người xứ Canada, (Mỹ-quốc) toan đi dạo trên Bắc-cực một chuyến nữa. Bửa nầy đi đây thì chỉ đi tìm cách-thế mà làm lợi cho thương-trường mà thôi.

Ai cũng biết ở Nam-cực và Bắc-cực thì trời lạnh nước đóng, cây-cối không sống được, người thì không ở được, một là chịu lạnh không nổi, hai là không vật-thực chi mà nuôi mình. Duy có thứ loài thủy-cẩn (phoque) ở được mà thôi, đã nó dày và mỡ nó nhiều lắm, bắt được thủy-cẩu đem về thì nấu dầu chở không làm gì cho nó hết mỡ.

Theo ý-tưởng của Stefansson thì trên xứ ấy tuyết xuống nhiều đóng lại thành nước đá bao khắp mặt đất. Dưới cái lớp nước ấy có của qui, vật dụng được. Vậy nên anh-ta tính lên đó coi có mỏ chi chứ được thì lượm đem về bán lấy lời. Ấy cũng nghề sanh-nhai.

Xe thơ

Ta thường đi xe-lửa Mỹ và xe Biên-hòa thì có lẽ cũng thường thấy xe thơ thì rất ở gần dầu xe-lửa phía ở đàng trước hết.

Bên Tây không vậy xe-thùng để chở thơ và đồ đạt gởi theo dây-thep thì lại nối ở đàng sau cùng. Mà bên Tây xe chẳng là dài lớn mà lại chạy mau, thường ở đàng sau chỏi thì hay; bỉ chuyện hiểm nghèo, hoặc lật, hoặc nghỉ không chừng. Vậy nhơn công sở dây-thep mới hỏi nhau mà nài xin cho xe thơ ở chặng giữa. Có nhiều hãng đã có ý cho rồi.

Vân-trình

Bên I-pha-nhô mới lập một hội làm Phi-thoàn có trái khói (dirigeable) chở nổi bốn chục người để chở hộ-hành từ bên I-pha-nhô qua bên Nam-mỹ-quốc. Mỗi tuần lễ thì có một chuyến phi-thoàn bắt từ thành Seville (ở I-pha-nhô) qua hải mà sang thành Buenos-aires bên Mỹ-Đư-rag; mảy mầy đi ba ngày, ba đêm.

Đừng quên mình ở trên đầu người ta chớ!

Cách chừng vài tháng nay có một anh hành-khách người Phi-thoàn bên thành Bruxelles là kinh-đô xứ Bỉ-lợi-thời mà về Luân-đôn là kinh-đô Hồng-mao. Hay một hồi kiến cản bụng đi rượu thứ ra lối lòng. Ăn-uống say-sưa rồi quên mình đương ở trên trời, bèn lấy chai không vứt đại xuống đất. Ta hay hồi trời cao tế nàng thì cái chai ở trên trời mà rớt xuống mạnh hèn gì. Mà cũng may rớt không trúng lầu đài nhà cửa ai, rớt ngay giữa đường cái, lại nát tang miếng vạn tử phùa, vàng nhằm một anh bộ-hành, mặt mày trầy so-so. Ngóng cổ, ngó lên. . . . chưởi thề.

Bắt rượu lậu

Bửa nọ Michigan, sở Cảnh-sát xuất tiền mua mấy đồ bắt . . . . . thường là bắt ăn-cướp sở-hữu hay là quân hun-hoang đánh-cướp đồ nữa hay là bắt rượu lậu. Rằng mà uống rượu đó nữa nghe!

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

HỞI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại quốc với thuốc **Xứ Algérie** là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa **thuốc rời** và **thuốc trái đất ở xứ Algérie mà hút**, thì tức là dùng đồ thổ sãng **Algérie quả thiệt là đồ thổ sãng Đại-pháp** và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu ***Trái Đất***

Vô-tuyến điện

Tin thành Paris ngày 29 Septembre 1921

Báo-to bên Nhựt-quốc

Một trận cuồng-phong thổi phía tây Honshiu làm chìu hai thành Osaka và Kobe, bị thiệt-hại nhiều, nhà ngã xiêng ngã to, người bị đè chết vô số.

Bay cao hơn hết trong Thế-giới

Tại thành Dayton thuộc tỉnh Ohio bên Mỹ-quốc phi-công nghỉ máy bay hai tầng cánh (biplan) bay lên cao ngất trong Hoàng-cầu thứ nay chưa ai bay tới, Bay có 1 giờ 47 phút mà lên cho tới 40.800 pieds. mỗi một pied là 0 m 33 thì ra 13.464 thước Langsa.

Dân I muốn trở lòng

Tại thành Venise bên I-đai-lợi có lập một cái Pháp-bình kỷ-niệm đài để bia danh nghĩa binh của Pháp-đại song có thình Chánh-phủ Pháp đến dự lễ.

Dân I vô-lễ muốn xúc phạm đến các phái-viên Pháp.

Chánh-phủ I phải ta lời với Chánh-phủ Pháp, còn quan bộ-lý thành Venise thì bị cách.

Nội-loạn bên Tàu

■ Tin ở Thượng-hải báo rằng ở miền trung-ương xứ Trung-hoa dân đấy rất đỏ, binh chết hàng hà sa số, đồng xương vô chủ cũng ngày càng cao.

Hội-đồng Chư-quốc

Hội-đồng chư-quốc hiệp tại thành Genève kinh-đô nước Thoại-sĩ chấp tờ phúc nói về việc nghiêm lệu

Chứng đó Tòa mới lên án truyền rao cách « Reglement transactionnel mà phần đông người chủ nợ hay là phần người số nợ nhiều hơn đã chịu cho đó.

Nếu Tòa không chịu truyền rao, thì dạy đóng cửa khánh tận. Nếu cách xin đó truyền rao rồi, thì ông Quản-lý cứ cai quản cái thương nghiệp hoài đến ngày nào mình tính dâu đó xong xuôi hết rồi thì thôi.

Nên cạo xét thì cách « *Reglement transactionnel* » mà ngân hàng Thiệt-nghiệp xin đây, là cách dục huộp cho khỏi trả các mối nợ tức kỳ đúng là khỏi bị nhiều-tiện, chớ trước sau gì cũng sẽ trả. Còn nếu nói qua cái chức trách của ông Quản-lý thì không có cang hệ gì đến việc trả cũng không trả hết, ông Quản-lý trong vụ này bất qua cũng như người thay mặc cho các chủ nợ mà coi chừng mối nợ của mình vậy thôi. Cái cách « *Reglement transactionnel* » là thế đó.

Bề sau tôi sẽ tiếp luận về việc ngày nào các nhà tài chủ có gởi bạc cho ngân hàng Thiệt-nghiệp sẽ được lãnh số bạc mình ra mà không có lời, kể từ ngày 27 Juillet 1921 là ngày Tòa thương-mãi ở Seine cho ngân hàng

Trần-văn-Chim

* * *

Khi tôi viết bài trên đây vừa rồi thì tôi lại thấy một cái lời rao của nhà ngân-hàng Thiệt-nghiệp như vầy, ý tôi phiên dịch ra quốc-âm cho chư tôn xem:

YẾT THỊ

Ông Benoist, quản-lý về việc « *règlement transactionnel* » của nhà ngân-hàng « *Banque Industrielle de Chine* » có từ-vô-tuyên-điện rằng: si chủ ý muốn tính cho xông các việc đang thâu xếp và làm cho mau thành việc *règlement transactionnel*, nên quan án đại-biểu của Tòa đe la Seine, chiếu theo mật luật đề ngày 3 juillet 1919, mới cử ông *Bézial* trang-sư ở đường 180 rue Pellerin Saigon, đang nầy lo cuộc kiểm xét và công nhận các chủ nợ ở trong cái Đông-Pháp của nhà ngân-hàng Thiệt-nghiệp.

Các điều ấy trong trung tuần tháng Décembre 1921 sẽ gởi cho họ biết.

Ngày nào các cuộc ấy xong rồi thì sẽ từ-vô tuyến điện qua Paris mà cho hay cái kết quả ấy ra thế nào.

Cuộc thâu xếp nhà ngân hàng Thiệt-nghiệp lại phải cần làm việc cả thể, làm cho sản lợi nhưng phải có nhờ Chánh-phủ thì ân và nhờ các nhà ngân hàng cứ phụ bực hoài, y như việc họ nghiệm xét, rồi kết cuộc nội trong tuần tháng Décembre tới đây tin sẽ thấy.

Chắc phải còn chờ gần ba tháng nữa, thì với người chủ nợ thì là chờ đợi thế cũng đã lâu rồi.

Các công-việc ấy tới ngày 15 Novembre phải tính xong và đừng nói sao các chủ nợ sẽ có bỏ thăm cứ ho bằng lòng cho, hay là không chịu cho các điều xin règlement transactionnel. Nhưng theo cái cứ-chỉ của họ có lòng tin cậy tự đó đến nay và giúp cho việc tính toán hiệp giờ đâu đó đều xong xuôi thì chắc họ cũng giúp cho đến cùng. Hiện giờ không quyết đoán gì được. Mỗi người sẽ biết quyền cử nào ngán cản không nên đem ra cho bo-tanh biết việc Chánh-phủ Langsa và China, đôi đàng đã thuận tình nhau.

Sau sẽ có lời truyền rao cho biết các thể lệ của việc kiểm xét các mối nợ sẽ cử theo đó mà làm theo.

Saigon ngày 3 Octobre 1921.

Quan Tổng-lý các hãng ngành ở Đông-Pháp
ký tên: **LASSEIGNE.**

Công văn

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 29 Septembre 1921.

Thầy Nguyễn-văn-Hai có bằng cấp Brevet élémentaire và Nguyễn-văn-Phước có bằng cấp diplôme d'études complémentaires đặng cấp bằng làm giáo viên thì sai thế cho thầy Trần-văn-Dang và Ngo-văn-Mau, được nhập vào trường Ecoles supérieures des Vétérinaires và de pédagogie.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 29 Septembre 1921.

Thầy Trần-văn-Danh có bằng cấp Certificat d'études primaires franco-indigènes đặng cấp bằng làm thầy trợ chưởng dạy thi sai lương mỗi tháng 22p.50 và giao cho quan Chánh sở thủ-ý Nam-kỳ nạp dụng.

Vì lời nghị quan quyền Thống đốc Nam-kỳ ngày 28 septembre 1921.

Thầy Pham van Tung và Huỳnh huu Phung kỳ-lục thi Sai mới được cấp bằng nay bổ đi tùng sự quan Tham biện, chủ tỉnh Tân an thế cho thầy Nguyễn van Tho và Liêm Nhơn nghỉ ngoại ngạch.

Thầy Trương văn Bạch kế-lục thi Sai mới được cấp bằng nay giao cho quan Tham biện đầu phòng văn quan Thống đốc đặng tùng sự quan đầu phòng sở viên quan đặng thế cho thầy kỳ-lục tạm Phan van Huê đổi đi chỗ khác.

Vì lời nghị quan quyền Thống đốc Nam kỳ đề ngày 26 sept. 1921.

Thầy Huỳnh văn Bup đặng cấp bằng làm agent stagiaire sở canh nông Nam kỳ và giao tùng sự quan Tổng lý sở hỏa học thí nghiệm Đông pháp.

Tiền lương của thầy nầy sẽ xuất tiền công nho Đông pháp mà trả.

Ngày 5 Octobre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sớm mai
Nhà nước	7.90
Ngân hàng Đông-pháp	7.90
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	7.90
Ngân hàng Chartered	7.90

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

Tại Paris ngày 4 Octobre 1921

	Sớm mai	
	Trả mắt	Trả có kỳ
Ngân hàng Đông-pháp	42 1/8	41 7/8
Ngân hàng Hong kong		
Shanghai	42 1/2	42 3/8
Ngân hàng Chartered	42 1/2	42 3/8

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 4 Octobre 1921

	Trả mắt
Ngân hàng Đông-pháp	52.73
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	52.59
Ngân hàng Chartered	52.59

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 4 Octobre 1921

Về lợi 3%	55 60
Về lợi 4% 1918	66 25
Về lợi 5% 1920	81 45
Về lợi 6% 1920	»

* * *

VỀ VIỆC KINH TẾ

Tại Havre ngày 4 Octobre 1921

Bông vải 1re coque tháng oct. giá 97f. 50 au 15

2e	nov.	396 —
3e	déc.	393 —

Tại Havre ngày 4 Octobre 1921

Trà phe	tháng oct. giá 136f. 75 ki-lô	
id.	nov. — 137f. 00	—
id.	déc. — 138f. 50	—

Tại Paris ngày 4 Octobre 1921

215.711

Đường giá

Tại Havre ngày 3 Octobre 1921

Cao su giá	4.65 à 4.85	
Dừa khô giá	130 à 170f. 100 ki-lô	
Tiêu đen Saigon giá	140 à 142	50 —
Tiêu trắng Saigon giá	250 à 255	50 —
Trà phe Tonkin giá	22 à 250	50 —

Tại Marseille ngày 23 Sept. 1921

Dầu phộng để về giá	12 50
Dầu phộng lột vỏ giá	147
Dầu phộng giá	220
Dầu dừa giá	305.310
Bắp Donau phập giá	
Gòn giá hột	

MỂ CỐC

Giá lúa chà đến nhà máy Cho-lớn bao trả lại giá một trăm ki-lô.

Vĩnh long	5.15 tới 4.90	
Gò-công	5.10 — 5.20	
Bãi-xàu	4.35 — 5.40	
Bạc-liêu	5.00 — 5.20	
Nam-vang	4.40 — 4.57	
Giá thường thường bực trung	4.95 — 4.95	

Giá gạo chở đến tàu không in thuế xuất cảng, bỏ lẫy tàon, giá một trăm kilô.

Gạo Âu châu n° 1 25 %	lấm tử 9.80 tới 10.20	
Gạo Nhựt bon n° 2 40 %	— 8.80 — 9.20	
Gạo Java n° 2 50 %	— 7.40 — 8.00	
Tấm	6.30 — 7.40	
Cám	2.50 — 2.70	

Tàu ở Pháp-quốc chạy đi

Chiếc « PAUL-LECAT » (thông M.M.) chạy ở Marseille ngày 14 Octobre.

Tàu chạy đi Pháp-quốc

Chiếc « ORMELLESE » ở Tourane hôi chạy qua Hongkong ngày 29 Octobre, tới Saigon ngày 6 novembre.

Tàu ở Bắc-kỳ chạy đi

Chiếc « BRISBANE » ngày 5 octobre 1921 chạy đi Saigon.

Chiếc « ORIENQUE » 5 Hai-phòng chạy 7 giờ ngày 8 octobre đi tới Saigon ngày 12 octobre

Tàu chạy Namvian

Chiếc tàu « PHAN-NƯỚU » ngày thứ tư rồi đi Namvian

Nông vụ

Tre ngày 15 đến 30 Septembre 1921

Vinhlong. — Nữa tuần tháng rồi mưa lớn nên ho deo ma hàng tới. Mà dầu đó sem ra thì thanh mậu. Giá lúa thường thường bực trung từ 4$00 đến 4p.20 còn gạo từ 7p.40 đến 8p.20 mỗi 100 kilo.

Biênhoa. — Lúa mùa nhà nông cứ đeo mo tới hoài it lâu đây xong hết.

Còn lúa mùa thì cũng đeo ma rồi, cũ thấy oán thạt xem ra thấy mới thanh mậu.

Giá lúa từ 3 p. 90 tới 4 p. gạo lức từ 6p. 50 tới 8 p. 30 còn gạo trắng từ 8 p. tới 10 p. mỗi 100 kilo.

Việt-Nam Kí-niệm đài

LẠC-QUYÊN

TỈNH GÒ CÔNG.

Carnet n° 10001 à 10050

Lê tấn Lai	1 00	Ngô minh Chanh	1 00
Doãn v. Minh	2 00	Võ văn Tui	1 00
Lê văn Tương	1 00	Huy. d. Khiêm	10 00
Ng van Ngôn	1 00	Quach v. Dâu	10 00
Ng kim Thoại	1 00	Trat c. Cang	4 00
Ng van Phong	1 00	Ng phat Đạt	3 00
Duong dinh Ngu	1 00	Khâu Hach	2 00
Ng van Vang	1 00	Đỗ van Binh	1 00
Ng van Don	1 00	Ng van Ai	2 00
Phan van Thao	1 00	Trần ngọc Dai	2 00
Ng van Mui	1 00	Huynh d. Thoi	2 00
Ngô van Tron	1 00	Chiêu van Đô	2 00
Ng van Cua	1 00	Mai long Don	1 00
Lê van Vua	1 00	Trần ngọc Anh	2 00
Truong v. Hoi	1 00	Ng thanh Tong	2 00
Ng van Tri	1 00	Lê van Muôn	2 00
Ng thi Dai	1 00	Ly công Kiêu	2 00
Ta thi Huan	1 00	Phan van Thang	2 00
Ng van Nuoi	1 00	Phu Hai	50 00
Vo van Dau	1 00	Lam Ah	2 00
Ng van Phong	1 00	Lê tan Kim	1 00
Trần huu Nuôi	1 00	Trần công Lai	1 00
Phan van Tung	1 00	Ng van Nhon	1 00
Lưu van Duoc	1 00	Le van Song	1 00
Lê van Tam	1 00	Le van Khue	1 00

Le Président du Comité Regionale Gocông
Phủ HẢI

Đặt tiệc, tùy lòng khach

CÓ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Mỗi phòng có sân, quạt, điện trên trần

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG Á-VN-GỮ, đường bd Charner và Garcherie

PHÒNG TẮM, PHÒNG ĐẮM. CHỖ XỨC SỚ, ĐỀU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách ngồi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, chủ-nhơn sẵn lòng tiếp rước.

BICYCLETTES ALCYON

LA 1re MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES "TOURS DE FRANCE" - BORDEAUX - PARIS" "PARIS - TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32, 34, 36, Rue Catinat

Những vị nào ở Lục tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

ĐÔNG-PHÁP THỜI SỰ

SAIGON

Của rơi

Trần-thị-Hương, nghề nấu ăn, ở đường d'Ormay, số 39, có xí được ngoài đường và đem nạp bót quận-thứ nhứt một cái bóp phơi đa đen trong ấy có 3$90 bạc, hai cái giấy căn đô thiện Gia-định và một cái giấy thuế thân số 4130 quận thứ 6 (Cholon) tên Pham-v-Mui, 29 tuổi.

Ăn trộm bị tế trát

Đêm 27 rạng mặt 28 Septembre, hồi ba giờ rưỡi khuya, tên Lê-v-Qua, 27 tuổi, là linh lưu hậu số 1. A. 7288, leo lên từng lầu chỗ thầy đội E... ở trong Trại « O-ma » mà ăn trộm. Nhưng bị chủ nhà hay đặng rược theo đến đến số mới nắm nó đặng mà nó đánh liều nhảy xuống đất. Chỗ ấy cao sáu thước nam tây nên bộm ta phải tê bề đâu rất nặng. Liền đem lại nhà thương trong trại cho thuốc rồi rồi chở vào nhà thương Chợ-quán chữa ngày tra hỏi.

Trộm dầu lửa.

Ngày 26 Septembre có kẻ trộm 160 thùng dầu lửa giá 3000 $ 00, của hãng Franco-Asiatique des Pétroles mà khách Ông Tích lãnh chở từ Nhà bè đến-hãng cái. Ông Tích đi thưa, có linh Mật-thám kiếm chẳng bao lâu bắt đặng tên Ngô-Bang vì tại nhà nó có 30 thùng dầu trộm đó. Ngô-Bang kiếm cớ nói rằng nó đề dầu ấy lại nhà an lỏ vì tại hãng không còn chỗ mà đề. Trưởng nói vậy cho qua nào hay xét lại tại hãng không thiếu chi là chỗ. Và lại đã bắt đặng chánh bộm là chặc Ong-Hiệp với một tên đồng lõa nữa đều thu thiệt hết. Cả ba đều đã giải Tòa chờ kiếm một tên đồng lõa nữa đã trốn rồi.

Chẳng kiếp thì chầy cũng bị nằm đầu chờ đi đường nằm cho khỏi.

Bá hạnh vật (Raby)

Hội Cercle và Saigon-Sport đá hư

Hôm qua bị bát vỡ nhiều quá nên đang bài nầy không kiệp, vậy hôm nay xin thuật sơ lại cuộc đá banh vật bữa chúa-nhựt cho chư-tôn xem chơi.

Hãng-hang là phần nhiều người ưa coi đá banh lớn (Foot ball Association) chớ it ưa coi banh vật (Rugby) tuy vậy mà khán quan hôm đó tại vường Bờ-rô đến coi rông đông tới đâm mưa lớn ngày thứ bảy và chúa-nhựt nên đất nãi bùng, trái banh quán ra đá cũng trọt, người cũng nhào. Khỏi sự đá đang 4 giờ 45, bên Saigon-Sport có 13 người, thiếu hai, còn bên Cercle đủ mặt. 15 người. Tuy hai bên thế lực bất đồng, nhưng rốt cuộc bên nầy ăn 3 points, bên kia cũng ăn 3 points. Huề.

ĐÀ-BẠN H.

* * *

CHOLON

Bạn trộm

Nguyễn-văn-Thao, 29 tuổi, ở hàng Tân-ân (Cholon) nghề buôn cuối, nghỉ ghe đi Chợ-lớn, có rủ tên ban bạn Nguyễn-v-Thép, gốc ở làng Phước-tuy (Cholon) ăn cắp 10$00 và hai cái quần lãnh 6 00, trốn mất.

Mất kiểu vàng

Cô Lê-thị-Năm, 21 tuổi, ở đường Tổng-đốc phương, số 36, cứ rằng quản từ nào không biết trộm của cô một cây kiểu vàng giá 130$01

Xe máy cán

Một người kia là mắt cỏi xe máy chạy lật đật dụng thắng nhỏ Phùng-văn-Van, 11 tuổi, té gãy xương ống chơn tả, phải nằm nhà thương, còn người cỏi xe máy thì chạy luôn mất, không biết là ai.

* * *

BÊNTRE

Ăn trộm gà.

Đêm 23 rạng mặt 24 Septembre, lúc 2 giờ khuya, Dương-văn-Châu dương ngủ nghe động sau chuồng gà, nghi cho là ăn trộm, bèn thức dậy mở cửa ra rình quả thiệt thấy Văn Lin đâu thuê, vát một bao gà trong chuồng bước ra. Châu liền la : « Ăn trộm » rồi rút cây rược theo một đỗi chừng một trăm thước, theo kịp đập một cây thăng ăn trộm nhào lăn quăn bao gà lại đó, rồi lôm còm, đứng dậy chạy nữa. Trong lúc chạy hoàn lại đem hòm tối trời không thấy đường, tên ăn trộm là Lê-văn-Bảy, vấp bờ ruộng tê, bị Châu đập luôn một cây trúng bông mà cũng chưa bắt đặng vì Bảy còn dậy chạy một đỗi chừng 10 thước tây nữa, gần tới rạch « Linh tập » mới nắm đầu nó được. Tùng qua ăn trộm phải đánh giải vậy, rút đao ra đánh Châu một đao thấ cho nó chạy nữa. Nhưng mà chuyến nầy chạy không xa vì chú linh Phan-văn-Tan nghe lại hụi đón đường bắt đặng.

May cho Châu bị chém mà không bể chi vì nó chém nhằm ngón trỏ tay mặt.

Trong bao một con gà trống bắt trộm đã trả lại chuồng còn Lê-văn - Bảy thì lỏa vào khám.

VỀ VỤ

"Thiệt-nghiệp ngân hàng" đóng cửa

(BANQUE INSDUSTRIELLE)

Từ ngày ngân-hàng Thiệt-nghiệp đóng cửa đến nay, đồng-bạn ta nhiều nhà tài-chủ có gởi bạc vào đây, song ít ai biết rõ đây đến chừng nào mình mới lãnh bạc gởi ra được.

Bởi thế, từ ấy đến nay, kẻ luận vầy, người luận khác, phần phân bất nhứt, không quyết đoán được rằng tới chừng nào mới lãnh bạc ra được, thậm chí đến việc lược mình gởi đó, để nữa sẽ trả lại cũng không, có lẽm người cũng không biết rõ ; chỉ nghe nói rằng nhà Thiệt-nghiệp ngân-hàng đóng cửa, xin cùng Nhà-nước cho « règlement transactionnel » nghe thế chớ cũng không hiểu « règlement transactionnel » là làm sao.

Việc đóng-bạn ta không biết các thể lệ về sự lập ngân-hàng, thì cũng không mấy ta, là vì lấy lâu nay thói tục nhà ta, trong vườn hễ ai có bạc liền đư-ấn đư-đề thì cứ mua vườn sắm ruộng. không thì lựa chỗ nào kín, đào lỗ mà chôn ; còn ở thành-thị thì cứ cho vay đặt nợ cũng là sắm sửa, mua vàng v v., chớ việc gởi bạc nhà ngân-hàng tục kêu là nhà Băn (banque) thì không ai chịu gởi, chỉ có một vài nhà buôn to, giàu lớn, có học chữ Tây, gần gũi người Tây, biết cách gởi bạc bán mà thôi.

Nên mới chừng mười mấy năm đây, đồng-bang ta mới có nhiều người, học có mua bán với các hãng lớn bên Tây, hoặc có con đi học bên Tây, hoặc trong nhà dư-giả thì hay đem tiền mà gởi bán, mà lại là hay lựa nhà ngân-hàng (băn) nào gởi bạc có lời nhiều thì gởi, như là nhà ngân-hàng Thiệt-nghiệp, nên chẳng để lại rủi chẳng bao lâu nghe nói ngân-hàng Thiệt-nghiệp đóng cửa xin « Règlement transactionnel» thì lại ngỡ nói cho kỳ thật chưa mấy ai biết,là vì cách làm kỳ luật mới bày ra từ ngày 2 Juillet 1920 đến nay, nghĩa là trong lục chiến-tranh Âu-châu mà thôi, bày làm như thế đặng bảo thủ thương-nghiệp cho người Langsa.

Theo lời dẫn giải của ông Fernand de.... thì nếu nhà Thiệt-nghiệp ngân-hàng xin làm cách « Règlement transactionnel » hãu toaũ tình đâu đó xong xuôi, thì chưa ắt là hoặc trong một tuần, hoặc trong một tháng nữa mà thôi hãi cho tất các số bạc, là vì chiếu theo thể lệ đã định trong mật luật 2 Juillet 1920 về việc « Règlement transactionnel » thì bắt cứ là nhà thương-gia nào nếu bán buôn lỗ 18 vì cuộc chiến-tranh đây, không phương tính kham các mối nợ, và nếu không muốn để Tòa đóng cửa khánh-tận thì được phép xin làm cách đấy hết, miễn làm một cái đơn gởi cho Tòa thương-mãi chỉ mình ở đó mà xin. Khi Tòa xem xét đơn số đâu đó định-đạt rồi thì Tòa lên án, cử một vị Quản-lý (Administrateur)và một vị án-quan đại-biểu (Juge délégué).

Làm cách ấy thương nghiệp mình không chủ nợ nào xin khánh-tận được, cũng là cầm cố được, mà lại đâu cho nợ tới kỳ hẹn rồi cũng không ai làm chi được. Hễ Tòa lên án cho mình (nghĩa là trong đoạn nầy như nhà ngân hàng Thiệt-nghiệp đây vậy) làm theo cách « Règlement transactionnel » thì mình cứ nạp đủ tên các chủ nợ, còn chủ nợ thì như ở bên Pháp-quốc, luật định kỳ cho 15 ngày phải nạp đủ giấy tờ, đặng nói toàn 3 sau Tòa có kiểm xét lại, rồi chừng mới cong hết cho biết các số nợ cả thảy là bao nhiêu. Các việc đâu đó xông xuôi rồi, quan lục-sự Tòa mới gởi thơ riêng từ ngày chủ nợ mà hỏi coi có bằng lòng cho cách mình xin đó chăng. Trong thơ ấy Tòa có kỳ mấy ngày hễ qua ngày kỳ mà người chủ nợ không góp tự lại thì chỉ rằng bằng lòng chịu cho. Nếu mình xin hoãn ngày giờ đặng mình tính trả lần số nợ, hay là xin trả bớt, cũng như của đó mà hết mà phần đông người chủ nợ hay là phần người số nợ thiệu tính góp lại nhiều hơn, họ bằng lòng cho mình y như lời xin thì Tòa cứ chấp đơn xin truyền rao cái « Règlement transactionnel ». Thoãn như có nhiều người khác ra ngăn cản, thì Tòa đòi mấy người ấy nhóm lại tại Tòa thương-mãi, mà bàn nghị, như vụ ngân hàng Thiệt-nghiệp đây thì nhóm tại Tòa Thương-mãi de la Seine ; còn như mấy người ấy bàn nghị nhau mà kể đen người trắng, không thuận nhau nữa thì Tòa phải đòi hết thảy chủ nợ mà nhóm đại hội hầu quyết định, lẽ nào..

Cao su xuất cảng

Theo tờ phúc ở Kuala Lumpur nói rằng cao-su thì Binta Malais xuất cảng trong tháng Juin được 5.823 tấn, còn tháng mai 7.658 tấn và còn năm ngoái cùng một tháng đó thì là 9.049 tấn.

Nơi tuần 6 tháng trước xuất cảng được 11.500 tấn, coi mai ngoái 35.175 tấn.

Số thống kê từ tháng	1919	1920	1921
Janvier	7.363	11.119	7.085
Février	10.879	781	6.091
Mars	10.870	9.224	7.408
Avril	7.994	8.873	7.414
Mai	9.098	7.427	7.558
Juin	7.094	9.612	5.823
	50.770	55.116	41.500

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, đầu thiên nghệ đâu hơn chớ!

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có tinh thiệt giá bèn Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v...

Cũng có đủ đồ phụ tùng hết thảy về nghề chụp hình về nghề vẽ cửa (Peinture) bán sỉ bán lẻ cũng được.

Có khuôn để lồng hình chạm khéo lắm, thứ nào cũng có nhiều bộ hình khác, chạm tốt lắm.

Có chụp hình cho giấy thuế thân nữa.

Có bón kiến, giấy, đủ thứ thuốc sang hình.

Giấy Bromure 1/2 brillant contraste từ hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 tới 5 p. 25 còn hộp 500 tờ thì 22 $ 00.

Có kiểu để làm hình mấy xứ nóng nực. Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Hãng-Dầu TRƯƠNG-VĂN-BỀN

CÓ BÁN ĐỦ THỨ DẦU

Dầu Phộng, ăn thực ngon và tốt.

» Dừa.

» Xà, không có mùi hôi.

» Ve, thơm.

và » Bóng, giá rẻ để thọ-bạc dùng.

Bánh dầu Bắp phộng, thực tốt.

» » Bò-đủ.

» » hột Gòn.

» » Dừa để cho heo và bò ăn.

ĐỒ TỐT VÀ GIÁ RẺ HƠN.

KHÁCH-TRÚ

Hãng tôi mua Dầu khô, Dầu-phộng, Mè, hột Gòn, hột Fông hột Pô-đủ, đến và hột crouteheue. Mua giá khá hơn các nơi.

Lục châu, ai có muốn đưa bên vỏ tôi thì xin mời đến nhà bề-bề viết thơ hỏi tôi tôi tới có xe kéo và sẵn lòng tiếp rước tới trước thì và trả lời liệp tức. Xay lời ý

TRƯƠNG VĂN-BỀN,

Hội đồng Quản-hạt.

số 46, đường [illegible], số 46.

Cholon

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HÒA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN ĐỨC NHUẬN

85-78 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo nghệ, và được 3 cái bằng cấp đấu xảo Hànội. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư quí vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có biên rõ thước tắt giá cả và cắt nghĩa phân minh.

Nguyễn-chí-Hòa

85 Rue Catinat, SAIGON

ĐÔNG GIÀY hàng DÀ bền tày hết.

Làm NÓN CASQUES bằng NỈ CHÀI (LIÉGE) và CÀY MỘP kiểu rất xinh đẹp.

BÀN Sỉ rất nhiều mấy món kể ra sau nầy : GIÀY TÂY, NÓN CASQUES, GIÀY HÀ DA LÀNG, DÉP DA LÀNG, GHẾ XICH-ĐU TRÒ NETS, KHĂC đủ kiểu CON DẤU đồng và chạm MÔ BIA DÁ, CÓ CATALOGUE (SÁCH MẪU) gởi đi tặng cho khách.

Xin CHỨ-TÔN chiếu cố tôi rất cảm ơn. BÁN Sỉ giá thiệt rẻ.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA, kính mời.

HÃNG

Etablissements Industriels

DE SAIGON

(Vốn 25.000.000 quan)

Phòng việc ở đường Mác-nhan mỗi lối 2 ½ tới 3.

Trụ thứ ở Quai de Marne Kanhoi

Hãng mới mấy lập nên nổi nghiệp cho hãng cả Bonnefoy, chuyên làm những gạch bông bằng xi-măn và chuyên sửa đủ các thứ máy như là **máy xay lúa, máy ép dầu và máy xe-ô**

Hãng mới mấy tự ngày nổi nghiệp hãng cả Bonnefoy đã sắm thêm khi dụng nhiều làm cho nên công việc làm đã mau lại thêm giá rẻ.

Hãng mới cũng có bán và sửa xe hơi, lại riêng lãnh làm đại-biểu cho các hiệu **Huéky** như

Chandler, Buick, Cleveland, Chevrolet. và các hiệu **Langsa** như ;

Grégoire, và Matbis.

Trường trong cói máy chẳng có hãng nào bán xe hơi giá rẻ như giá của bổn hãng đinh, vậy xin Lục-châu qui khách, khi nào muốn mua xe hơi nên hỏi cho biết giá của bổn hãng rồi sẽ đi mua.

Bổn hãng có trữ các thứ đồ cho nhà máy và bán đủ các thứ dầu nhớt để chế máy ; lại cũng có bán **máy xay gạo và máy xay lúa.**

Làm hãng đã có danh với người Annam xử nãy, lập ra từ năm 1872, lại cũng đặng lòng người Annam tinh vậy.

Vậy Lãn hãng kính xin Lục-châu qui-khách, cứ bổn hiệu mà đến bay là tự thơ thương lượng nổi khi qui khách cần mua gạch bông xi-măn, xe hơi cùng đồ chi về máy móc, hay là có cần Mướn hỏi đều chi bổn hãng sẵng lòng trả lời liền và cũng sẵng lòng toàn tình cho đặng như ý qui khách.

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế-sư

KẺ NGHIỆP CHO ÔNG G. RENOUX

ở ngang nhà hát tây, Saigon

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-dương.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cửu-nhơn bác vật xuất thân, dùng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc hoặc tuần theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi khuyên đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng :

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ thuốc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi khuyên đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Vì thuốc tinh tân, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả :

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt bạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc chế y theo toa của quan thầy.

"HERCULE"

LA BICYCLETTE FRANÇAISE
LA PLUS RÉPUTÉE POUR
SON FINI ET SA QUALITÉ

AGENT GÉNÉRAL POUR L'INDO-CHINE
—ÉTABLISSEMENTS—
L. CAFFORT
32,34,36, RUE CATINAT
SAIGON

Những vị nào ở Lục tỉnh lâm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng tăng lòng trọng cho.

Hãng Thuận-Hòa

Mua bán hột dưa ở Cantnet, Saigon

Ông Ch. NGUYỄN-PHÚ-KHẢI *lom Administrateur-Délégué*

Hãng nầy buôn bán đồ nhập-cảng và xuất-cảng vốn 1.000.000 quan, Mua trả bạc hay là bằng giấy Quốc-trái cũng đồng.

RƯỢU SAM-BANI ROBELLY uống điển tăng ngon ngọt, hay uống thử thì biết.

RƯỢU MOUSSEUX cho người Annam dùng.

RƯỢU COGNAC (có nhãn) JOBIT 7 ngôi sao. Thiệt ngon nồng hiệu mà lại lẻ.

RƯỢU STELANE Người Annam hay mua để phòng khi đau bụng hay là ăn không tiêu.

XE HƠI HIỆU LANCSA - PHILOS - Giá rẻ mà lại chắc bền các hiệu xe khác.

MÀU SƠN HIỆU COLORIN.

Giấy cho điển ba Annam dùng.

Giày tây bottine và soulier thứ thượng hạng.

DẦU THƠM HIỆU DULCI đèn nầy thơm lắm.

DẦU MENTHE và MENTHOL HIỆU THUẬN-HÒA

- THUỐC ĐIẾU HIỆU MARYLAND, ICEBERG, KASBAH và VAGYAR giá 10 điếu, 20 điếu và 50 điếu, hút thơm miệng và không khó cổ.

Người ANNAM hãy mua đồ của HÃNG ANNAM THUẬN-HÒA thì mới thiệt là giúp cho Đồng-bang.

Nam-việt Khách-lâu

HOTEL DE L'ANNAM

Nº50 bd Charner và Carabelli Saigon

HUỲNH-HUÊ-KY CHỦ TIỆM

Kính cùng quí khách rõ, kể từ 1er Juillet 1920 tôi mới dọn mới tiệm ngã biệt là Hotel d'Annam Nam-việt Khách-lâu, cũng có dọn phòng ở dưới đất rất cận tiện cho quí khách.

BÊN LÒA đốt có mấn sóng, hiệu BEST và WIZARD.

Lồn dầu.

Không hình Lạo,

Sáng trắng ngọn.

Không hay nghẹt,

Đi đứt,

RẺ

Nội Nam kỳ có một mình tiệm TRẦN-QUANG-NGHIỆM

85 đường Espagne Saigon

Có trữ hai hiệu đồ mà thôi.

Thoạt buồn sự-thể

- Tiếp bài trong tờ báo số 958 ngày 14 Septembre 1921 -

Bây tôi tam ít điều ngu-ngốn của tôi trên nghe mà xin giải-nghĩa sự gian-lận, nói trong tờ báo trước, cho chư độc-hảo đặng cơm thuốc. Điều thứ nhứt, kêu là *nông nỗi* : Các Châu-thành lớn (ville) thường có bọn gian-lận buôn luôn. Hiệp bon gian phải có 2, 3, 4 đứa mới được. Thì đu nó thấy có người nào coi bộ quê-mùa đi chợ, thì một đứa đi cập gần người quê-mùa, còn một đứa đi trước ; hai người cặp chừng 6, 7 Lượm rồi, đem lại gần người nhà-quê mà giả nói việc được đó, hoặc mình vừa thấy vừa lấy gò đó mà nó lấy trước một tỷ thì mình phải mở cho nhau mới coi ; như một mình nó được thì nó nói rằng nó nghèo, nó bảo mình mua rẻ nó bán cho ; còn như hai người được, thì nó nói với mình xin chia hai, mà mình phải trả cho nó 1 đồng bạc mà lấy món đồ ấy. Thực rẻ vô cùng ; như bán lại thì 10 đồng hoặc 12 đồng một đôi vàng, còn chia hai ra 5, 6 đồng một đôi. Những người nào đục-lợi, có bụng thom, mua liền hay là chia hai, đưa bạc mà lấy đồ, thì là bị liền đó gia chăng sai.

Đến khi về nhà mượn thợ coi lại mới biết đồ giả, thì việc đã rồi tăng-hoàn Hết trông, vô hàng-cơ phải ngậm buồn, chẳng biết thốt cùng ai cho đặng. Mà lúc nó muốn bán hoặc chia, thì nó dẫn mình đi tới đường vắng-vẻ nó mới trao tay ; dầu biết cũng khó thể mua liền hay là chia hai, đưa bạc mà lấy đồ, thì là bị liền đó gia chăng sai.

Đến khi về nhà mượn thợ coi lại mới biết đồ giả, thì việc đã rồi tăng-hoàn Hết trông, vô hàng-cơ phải ngậm buồn, chẳng biết thốt cùng ai cho đặng. Mà lúc nó muốn bán hoặc chia, thì nó dẫn mình đi tới đường vắng-vẻ nó mới trao tay ; dầu biết cũng khó thể mua liền hay là chia hai, đưa bạc mà lấy đồ, thì là bị liền đó gia chăng sai.

Điều thứ hai kêu là *chim chài* : Các Châu-thành, chủ dưỡng sa vàng vẻ, hay có lỉ nỏ ; con nhiều hơn hết là dưới mấy chiếc đò đáp (xem là đò mấy) cung là 2, 3 đứa đi đò, song hoặc nó làm mặc là vợ, nhau nên kêu là chim mồi. Một đứa hốt cái, cầm ít chục đồng điếu Annam kêu là điếu Tây và một cái chen chung, bạc xỉn rất nhiều. Ngồi xía ra 2, 3 đồng điếu rồi thình-thình nó mới úp cái chen chung lại. Thiệt mình thấy nó rõ ràng, để nhứt chợ, mà nếu đánh 2 đồng đỏ ra 3 đồng, nếu đánh 3 đồng đỏ ra 4 đồng, chừng có khi mà trúng được một cái. Con bọn nó đánh thì đánh lớn, mà mỗi cái mỗi trúng luôn. Cũng sự bủn lận của nhiều nơi người gặp nó nhứt là đứa ba que gắn đôi hết vong hết vàng, đợn ông hột đá hết non, cho đến đổi hết tiền ăn cơm và đi không tới nơi tới chốn mà phải trở về. Người biết nói lại còn chưa chịu là từng kế gian lận, thì mình đã thiệt mà thôi. Ấy cũng hết trông ta kiếm lớp khác thua nữa. Thứ tư kêu là *Ba ngoe* : Bây giờ bọn nó chế cỗ nên 2, 3 năm nay không thấy bày ra nữa ; có chăm cho mình thấy hình mà đánh. Trật thì để đỡ ra mà ăn, còn mình mà đánh nhằm tấm hình, thì mỗi nó lại đánh tấm nữa mà là hình, nó đánh số tiền bằng hai của mình, thì đứa làm cái bắn mình đánh nhỏ thôi chạy đi. Nếu mình không nghe, thì chẳng mỗi thỏ lật đật là bắt kịp, thành ra thành ra phải bỏi bải mình đánh trúng đó. Mà chỉ bọc vàng hiệu đâu cho vội xi. Lại đi kiếm được linh tuần thì chúng nó đã tan hết. Thường nghe thứ bài 3 lá nầy ở Sốthe Saigon có nhiều hơn hết, vì nhiều người tâm-bỏ đi Saigon sao sao cũng phải đi coi Sở-thú chơi cho biết, nên đã lâm người gặp thứ ấy rồi. Thứ năm kêu là biến-hóa, mới chế theo lối mới. Cũng cặc nơi phiên-ba có nhiều chỗ khuất vì hễ gian phải giấu, mà cũng đôi ba đứa mới được. Cũng một đứa làm cái cây bài Tứsắc, thiệt 1 cây xe-vàng, đốt cây kế-đó ; (nói vậy chớ cây xe nào cũng được hết, miễn khác màu nhau thì thôi) nó cầm 2 cây lật ngửa rẻ qua rẻ lại vài lần, rồi chậm mà lật sấp lại, mình thấy rõ ràng, chẳng sai một máy ; mà bề đánh đỏ ra vàng, đánh vàng ra đỏ ; thứ máy nầy khó nào ai đánh trúng được cái nào hết, thế nó làm như trong tay nó có 2 cây vậy. Mấy tay chưa từng gặp, khoái chí đánh thua một 2 cây rồi nó ăn ốc-non đảm làm rào lưng ; đến đổi trong mình có mòi gì cũng cởi ra cầm cho nó mà đánh nữa. Nghỉ lại tức mình là hay, thì dường sá nó ở quen, biết bước trái một chút, mình cũng không phương tìm kiếm. Ôi thôi, thấy vậy mà chia buồn cho cônng ; giấy viết dài, xin tỏ vài lời thô tục, trước chư quân độc-hảo giải buồn, sau cho người chưa gặp mà sa lánh kẻo vương mang rất khổ. Ở các bạn đồng-bang, xin ghé mặt lượng tình, tuy lời quê kịch chớ có lẻ cũng có ích chung trong xã-hội.

Lai-cảo giả, **Ng.-công-Cử.**

Cải-xép. SADEC.

TRUYỆN

TÒ-HUÊ-NHI trọn bộ (1 à 3).

OÁN-HỒNG-QUÂN (thứ 5 rồi; thứ 6 còn tiếp).

Cả hai thứ đều hay.

Mấy tiệm sách có bán.

TIỆM ANNAM

Đóng giày và may y phục Langsa

Lê-văn-Bền, *Kẻ nghiệp*

cho nhà PHÙ-TOÀN

17-19, Rue Amiral Courbet (Hailg Centrales)

SAIGON

COLLABORATION FRANCO-ANNAMITE

Đóng nghiệp tây-nam

Ta lấy làm toại chí mà nghe nói rằng cái hàng PHARMACIE CENTRALE CỦA M. LÊ-VĂN-MINH QUAN-LY, sẽ đổi tên từ rầy, kêu là hàng PHARMACIE CENTRALE FRANCO-ANNAMITE.

Ta cùng lòng lòng mừng cho cái chữ hiệu mới nầy, may mà như sự sắp đặt lại thì tu trường cái mục đích của hàng nó sẽ dần dần HA CANG NGÀY CÀNG LỚN.

M. LÊ-VĂN-MINH LÀ THẦY BÀO CHẾ HẠNG NHỨT CỦA TRƯỜNG LỚN TẠI PARIS, NHẬP TỊCH LANGSA, CÙNG GI VIỆC LÀM QUẢN-LY HÃNG NÀY, MỘT MÌNH SÁNG SỬA, THEO CHỨC THẦY CỦA MÌNH, VIỆC TRỊ CÁCH BÀO CHẾ CỦA HÃNG, NGHĨA LÀ CÁC VIỆC CHUYÊN MÔN SỰ KHOA HỌC.

Hãng nầy, trừ những thuốc tinh anh, không bỏ sót chút nào, của hãng DROGUERIE COMMERCIALE DE L'UNION còn buôn-bán thì như vốn của người Phansa, mà sóng sóc thì thấy có lãng thiện nghiệp báo chế.

Như như vậy mà ta được chắc các thứ thuốc của ta, hơn các thứ thuốc khác, vòng con phải kiến de, như trong xứ nầy thường hay cần dùng, mà nhiều khi bị bỏ trễ, phải thiếu, tại đường thông qua với Mẫu-quốc, ngoài biển ; song chừng, lại thường làm cho thuốc-địa của ta, có cần cho lắm cũng không có hàng cho kịp.

KỲ TÀU BỎI ĐIỂN MẪU-QUỐC, MỚI GỞI QUA QUÁ NHIỀU, NHỮNG THUỐC MEN VÀ ĐỒ PHỤ-TÙNG THEO HÒA HỌC Được như vậy thì các bịnh hoạn có đủ thuốc theo ý, đã rẻ lại mau, lành bịnh.

Hãng thuốc PHARMACIE CENTRALE FRANCO-ANNAMITE (đông-nghiệp Tây Nam) nầy, CỨ VIỆC LO MẠNH GIỎI cho hết thảy nhơn dân Nam-kỳ ta.

Vin Tonique et Bi-nutritif

du Docteur RIP

VỆ SANH ƯỚU CỦA LƯƠNG Y *RIP* CHẾ ;

Thứ thuốc rượu nầy là một vị *đại bổ* gân cốt cũng là trăng kiện tinh thần bất kỳ là bao nhiêu tuổi đều uống đặng cả. Những kẻ tuổi cao khí lực suy giảm, vội thấy ngày xuân đã hồi, mùa hè uống rượu nầy vô, thì sẽ đặng cứ lão thành đồng, mặt mày tươi tốt, coi trẻ lại mặng hơn xưa.

Còn con nít lịt nhược đến bà mắt máu, có huyết bạch, có chứa, những kẻ hao tổn tinh thần, hễ nếm rượu nầy vô thì mạnh mẽ ăn liệt, da thịt đỏ rần, tinh thần tráng kiện.

Giá mỗi ve là ba đồng bạc.

Có trữ tại tiệm thuốc tây *ở đường Marins số 190 Cholon dépôt Pharmacie Franco-Chinoise 190 rue des Marins Cholon.*

Nguyễn-văn-Búp

(THỢ KHẮN ĐÈN)

et Propriétaire Suit-đan à Bình nhâm Lai-thiêu

Chỗ làm khăn bàng, Bon-bay và chiếu đủ đủ kiểu kim-thời, có kiểu cập tốc muốn kết đính lại đặng như sơn vậy, rất tiện phải đo nị, bằng nỉ nếu vấn thì khỏi đo, còn muốn dây mòn, tây ý muốn tặc 8 tới 4 lớp thôi. Giá khắc có 3 hạng tặng nhứt 3 đồng hạng nhì 2 đồng rưỡi hạng ba 2 đồng, qui cụ mua sỉ thì lời chịu thì phải trên 2 khắc ; coi contre remboursement cũng trả nên trước tiền cho 2 mối.

Kính cáo.

Rượu chác hảo hạng của **AUGUSTE MATTEI** làm tại bên sứ *Corse*, đã ngon về sông mà lại ngọt vô cùng.

Ai mua thì phải hỏi cho đặng tên AUGUSTE MATTEI.

Rượu nầy nói Đông-dương chỉ có một mình hãng Denis frères trữ mà thôi.

Có thứ rượu mạnh Langshiệu « BAC-CHUS » mới chế ra Nam-kỳ lần thứ nhứt ngọt không có thứ rượu nào bằng.

Chỉ một mình hãng Denis Frères trữ mà thôi.

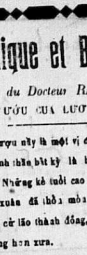

AI MÀ DÙNG THUỐC HƯƠN của ông **Lương-y DEHAUT** mà XÒ thì chẳng cần chi phải

CỮ ĂN

và ăn được trong phòng.

Thuốc hườn nầy dễ uống lắm và đã mau xổ lại xổ rất êm thấm.

Bán tại

Nhà đông Lương-y **DEHAUT.**

147, Faubg. St-Denis, Paris,

và khắp trong các tỉnh thuộc địa có bán.

Dùng kiến hiền vì thì thầy

Da của mình có cỉ muốn lỗ lông nhỏ nhỏ. Những lỗ lông nầy trước hết và vì đó đây chi giỏi đưa đẩy phải bị bịt, thì phải xỏ nó ra, như muốn cho được mịn cái da và mịn nó trơn tốt. Muốn giữ cho da tốt và tươi, thì phải giữ mấy lỗ lông cho sạch sẽ và trông cho nó có chỗ mà thở hơi. Sabong Cadum bọt và dầu thơm nó đồn đến đây, và bọt ra thì tự nhiên da trở nên mát mẻ và tươi tốt.

Tiệm nào (cũng có bán, giá có 2f50 một miếng.

THƯỢNG-HẢI DƯỢC-PHÒNG

Trồng rảng và thay con mắt

Các thứ thuốc bán tại tiệm

1 Hồng đơn thủy (thuốc con mắt)	0$20
2 Nha thống thủy (Thuốc nhức răng)	0 30
3 Bạch trược hườn (Thuốc đau lậu)	0 40
4 Bánh cam tích (Thuốc sáng lỗ)	3 00
5 Phấn trắng ngừa (Phấn trắt mụng)	0 20
6 Nha đam chỉ khái thủy (Thuốc rết)	0 30
7 Hải thủy đường (Trị sang độc)	1 00
8 Lập dù phát hành hoàn (Thuốc rết)	0 10
9 Chỉ khái hườn Thuốc ho	0 10
10 Bông gòn tẩm thuốc	0 10
11 Thuốc sổ mũi	0 10
12 Sâu sổ	0 20
13 Thuốc cana (ngâm ho	0 20
14 Tiêng dược thủy Thuốc xức ghẻ	0 20
15 Thu phạt cao Thuốc xức ghẻ	0 25
16 Cầu mãn	1 50
17 Hoá liễn hoàn (Thuốc trị sang độc)	0 40
18 Khí thống tăng Thuốc tức	0 40
19 Chỉ khái đường (Thuốc ho	0 40
20 Yên sơ hườn Thuốc bổ thận	1 00
21 Phát lãnh tăng Thuốc nóng lạnh	0 10
22 Thống trị thủy (Thuốc trừ sấy)	0 20
23 Chỉ khái tăng (Thuốc ho trừ đàm	0 10
24 Nhơn đơn (Thuốc bổ chứng)	0 0
25 Bổ tăng hoàn (Thuốc xổ	0 0
26 Bạch phụng hườn (Biếu kinh đường tử)	1 00
27 Bổ phế thận hiệu (Thuốc ho)	0 40
28 Trà thương hàn	0 10
29 Cam tích tăng	0 10
30 Kim phụng hườn (Biếu kinh)	1 00
31 Kinh thân hườn (Thuốc bổ)	1 00

MA-THIỆU-CƯƠNG chủ nhơn tiệm cái đường Marins số 188 Cholon.

Có gởi thuốc tại tiệm ở chợ mới Saigon, hiệu Quản-lê-Đường đường Schreider và tiệm Minh-Phát chợ cũ đường d Adran số 68

Cáo Bạch

Bổn được phòng có trữ bán nhiều thứ thuốc rất nên thần hiệu đều dùng nhân con « Bươm Bươm » làm tinh chư qui vị có mua thuốc của tiệm tôi hãy nài cho được cái nhãn nơi trên đ- mới thiệt là thuốc của tiệm tôi, kẻo lầm thứ giả uống vào thêm hại.

Bổn hiệu có gởi bán nơi các tiệm thuốc ở lục tỉnh, chư qui vị muốn dùng gởi thơ đến cho tôi, hoặc gởi mandat theo một lược hay là gởi contre - remboursement (nghĩa là đem tre - remboursement (nghĩa là đem tiền đến nhà thơ mà lãnh thuốc) Còn như chư qui vị muốn hỏi thăm việc chi thì mem công bình hoạn chi thì tôi đều sẵn lòng trả lời lập tức.

Các thứ thuốc bán tại tiệm

32 Thuốc ghớt đầu	0$10
33 Bạt độc tăng Thuốc trừ độc	0 10
34 Trấn thống hườn Đau bụng	0 20
35 Thống dược cao Thuốc xức lác	0 20
36 Tông rửa tăng Thuốc bột rửa	0 10
37 Tẩy độc thủy (Nước rửa độc)	0 30
38 Dầu thương hải (Dầu chứng	0 25
39 Huyết trung bửu Thuốc bổ	1 20
40 Trừ thống thủy (Thuốc chứng	0 20
41 Dầu bạc hà	0 20
42 Chương não đầu trị phong hàng	0 30
43 Hương não thủy (phong thấp	0 20
44 Lợi chạch hườn Thuốc kiết	0 30
45 Sâu độc thủy (Thuốc đau mắt	0 50
46 Hồng dược cao Thuốc đau mắt	0 30
47 Phấn trừ sấy	0 10
48 Thống lụy thủy Thuốc mắt	0 10
49 Ích tức sương tăng bị chứng	1 00
50 Sâm nhung vê sanh hườn	1 00
51 Thần thông cao Thuốc nhức đầu	0 30
52 Bước phước thủy (Thuốc uống khỏe	0 20
53 Thuốc trừ rệp	0 10
54 Tam đạo hoàn (Thuốc đứa bà đứng	1 00
55 Ích mẫu hoàng, trị đứa bà thai nghén	1 00
56 Ô kim hoàn, trị đứa bà khi sanh đẻ	1 00
57 Tô hợp hoàn (trị phong	1 00
58 Ninh khôn tán (đứa bà khi sanh đẻ)	1 00
59 Thêm chính hoàn Thuốc dưỡng thai)	0 90
60 Quang minh nhãn thủy (Thuốc con mắt	0 20
61 Bánh dau lậu	1 00
62 Tích tả hoàn (Thuốc thương tích)	1 00

Có sách thuốc chỉ các chứng bịnh, rất có ích, khi mình có bịnh chi, đở ra coi thì sẽ thấy chỉ rõ cách thức mà dùng thuốc, chư qui vị ai có cần dùng, thì bổn hiệu sẽ gởi cho không.

Rượu mạnh hiệu **DEJEAN** đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

Chỉ một mình hãng **Denis frères** *có trữ mà thôi*

PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOLBÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà-hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIÊN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

ĐƯỜNG LURO MÔN BÀI 99 VÀ 101

ĐẤT-HỘ (SAIGON)

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rỏ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: xe mui, xe hai bánh, xe kiến, xe kéo, xe bò cũng có đóng thùng xe hơi theo kiểu kiêm thời, sơn xe thiệt khéo, làm nệm, muôi xe đủ kiểu, và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại chắc chắn: có bán đèn xe đủ kiểu, bán xe cao-su bằng cây giá tị bên tây chở lại, cao-su đặt để thay trong bánh, kiến đèn tây, đồ bất kể xe độc chiếc và xe song mã bằng da tây mạy rất khéo và chắc, có bán yên cởi, chuông đạp hai tiếng, bình đề thắp đèn khi đã theo xe. Sơn xe và sửa xe.

Cái xin qui khách có dịp đến đất-hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi công cuộc của tôi làm, sau có cần dùng món chi đa thiếu mua giúp làm ngơi thì tôi rất cám ơn hạ cố.

Còn chư qui khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm món chi cũng giá cả tôi sẵn lòng hầu đáp.

Hồ-văn ấn-quán

IMPRIMERIE HỒ-VĂN

(Lithographie et Librairie)

SADEC VILLE

In bộ sổ, cung-hỉ, thủ thiệp, vẽ hình, in hình nổi tắc là món gì cũng in đặng.

Có bán đủ đồ Văn-phòng và đủ đồ cho học sanh dùng có sổ sách và thơ tuồng truyện, có bán các thứ nhựt trình quốc-ngữ Saigon.

Có làm con dấu đồng và mũ thung (Caoutchouc). Công chuyện làm rất kỹ và mau — Giá bằng Saigon.

Xin đồng bào chiếu cố.

Nay kính.

HỒ-VĂN-LANG : Directeur.

Lời rao

Cho mấy chủ có xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.C.M cho xe mình.

Vỏ (enveloppes) hạng nhứt, một cặp 12 $ 50

Ruột (chambres à air) 5 $ 00

Bán tại Hãng nấu Cao-su, ở đường Douaumont Saigon.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng sẵn xe kéo cho mướn cũng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người langsa mới lập tiệm cho nên đóng xe khéo chắc chắn và kỹ lưỡng lắm mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

HÃNG

ông P. Ribeyrolles et Cie

10, Place du Chateau d'eau, Saigon

số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng ông F. H. SCHULE.

Có thợ ráp máy giỏi ở tại hãng

MÁY TỐT CHẮC. — Ai muốn sắp đề thế nào, thì chỉ giùm không ăn tiền công.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Mừng báo Nam-Trung Nhựt-Báo và Lục-Tỉnh Tân-Văn xuất bản hằng ngày

Lục-Tỉnh Nam-Trung dọn lại chung.
Phận Bồng phới phở tấm lòng trông.
Dìa nghiên kinh quốc dồi thêm bống.
Ngòi bút thời văn vẽ chả cùng.
Gió huệ lao rao sông dợn sóng.
Mưa hòa chan rưới cúc đơm bông.
Kêu nhau bỏ phức nghề quê lậu,
Chuông-Việt Văn-Đàn dậy núi sông.

BỒNG-DINH

Đồng-hồ

Xây dần xuân hạ với thu đông,
Đo đẳng càng khôn nghĩ rất đông;
Cứ phút lần hồi con vát chỉ,
Tới giờ inh ỏi tiếng chuông rung;
Bầu trời độ số hay đều mặt,
Đàng đất âm dương đã thuộc lòng;
Phải có Hi-Hoàng ta hỏi thử,
Truyền cơ như vậy phải hay không?

Đồ-bồng-Dinh.

Hửu

Đời trước khen ai khéo tạo bày,
Đồng-hồ tên đặc tự xưa nay;
Máy khua cúc-các giây thiều đổ,
Dải thả tòn ten cốt sắt xây;
Giờ khắc kêu truyền chuông nổi tiếng,
Sớm khuya báo tin chúng kinh tài;
Người ưa, lớn nhỏ đầy trời đất,
Dạ sắc lòng đinh chẳng đổi thay.

Phan-Trường.

Thuật ngâm (muốn đi tu)

Am mây êm bóng ẩn chiều trưa,
Cay đắng trần trung thói đã thừa;
Mỏ bụt lóng vang dưới mỏ cá;
Khép mình hóng mát lả phan mưa;
Suy cùng sự nghiệp năm canh mộng;
Dủ sạch ân tình mấy ả xưa,
Bỏ lúc mê đồ sương tuyết mãi;
Cửa Bồng dưa mùi mặt say sưa.

Bồng-dinh-Hồn.

Gởi cho người tri kỷ

Mưa rằng bại liễu thấy mà chê;
Một cặp nga mi dọn chỉnh tề,
Nhắn với chàng Lưu đầu lại viến;
Nguồn đào ý lẻ chửa thành khe.

Đỗ-như-Hương.

(Gởi áo cho chồng)

Chạnh niềm Ngưu-Nữ cách hai phương;
Nay kể thu nầy mấy độ sương:
Vật mọn dương chàng buồn dượi dượi:
Lời hèn vốn thiếp gởi thương thương:
Tiếng dao cắt cửa đau từ tiếng;
Đàng chỉ cong co lụy mấy đàng;
Dài ngắn nhắm theo hình dạn cũ;
Ngày nay mập ốm khó đo lường.

Đỗ-như-Sương

Ông câu thi

Phụng họa M. Lang-nguyên-Vận

Các tía lầu son khỏi lụy cầu
Nghêu ngao, bãi hạc giỏi nghề câu
Chiếc thuyền phong nguyệt vui đầy tháng
Sợ chi kình luân tóm một bầu
Cỡi sóng coi giẻo giọi vịnh trải
Ra tay gỡ rối nhợ cần thâu
Ngoã nguê lộc nước say cười ngất
Lửa đóm đèn trăng chả cậy rầu.

Bồng-vinh-Hồn

Gián ban đồng khâm

Khuyên anh tìm học điệu Thầy Do;
Cha mẹ bên nào ngãi cũng to;
Di tánh trung ra dòng Phiệt Duyệt;
Đồng khâm xin nhớ dạn văn nhỏ;
Dinh câu Hiếu Thuận ngàn thu rạng;
Rở tiếng thân ân một ngã Phó;
Phải biết điệu hằng là cội cả;
Nhớ ai nối tóc nghiệp nhà cho.

Nguyễn-bá-Đại (Mytho)

Nhàn đàm

Hèn gì. . . . .

Vẫn theo tục bên Phương-Tây ở mấy nơi đô-hội, khách vãng-lai dông-dảo, người nhà buôn kiếm phương-tiện nào mà buôn-bán lặt-vặt khỏi rao bán cũng là phải thất công người đi bán, nên mới bày ra (ấy là cái văn-minh đó) những hình bằng đồng, hoặc làm con thú nầy, hoặc làm con thú khác, trong ruột có một cái máy nếu bán bánh thì trên mặt kiến có đủ thứ bánh chưng bày cho người thấy, nếu bán rượu thì có vẽ hình, và lại có đề chữ rỏ, buôn món gì và giá cả là bao nhiêu. Thoản như có ai đi ngan qua muốn mua một cái bánh chi đó, có giá tiền biên gạnh một bên, thì cứ coi đó rồi lấy đủ số tiền bỏ vào lỗ máy mà quây một cái, quây rồi thì dưới lỗ kia lòi ra một cái bánh cho mình. Mấy cái máy hình đó thường thường hay để gốc đường đông người, cũng là mấy chổ hát, máy ấy để đó không ai coi chừng cả, vì dầu có người muốn dùng chước gian mà lấy cũng không được, là vì người ta đã đo rồi, hể để đúng số tiền vào đó là bao nhiêu thì quây cái máy nó mới chạy. Thử để một đồng su mà muốn lấy cái bánh hai su cũng khó nổi. Mấy cái máy mà tôi mới nói đây thì chẳng khác nào cái máy cân người để trước rạp hát bóng Casino vậy. Ấy là tôi nói sơ những cái máy bán ở bên nước văn-minh như vậy đó, đến nay tại xứ ta (miệt trong dây chớ chẳng đâu xa) lại có bày ra một cái máy hình bằng đồng để lấy tiền mới thiệt ngộ, thiệt khéo hơn chớ, nhưng có khó một đều là phải biết cách mới được.

Vẫn cái máy hình để lấy tiền mà tôi nói trên đây thì làm chẳng khác nào cái hình con người thiệt, cũng có râu, cũng mặt áo quần, cũng đi giày, đội nón, trong bụng trống trơn, chỉ có bạc tiền mà thôi, nếu ai muốn móc ra tiền bao nhiêu thì cứ lấy cây cũi mà gõ trên đầu hình đó năm ba cái thì tiền lòi ra cho mình.

Một hôm nọ có một đứa nhỏ vừa mới 8 tuổi đi ngan qua cái hình đó, thấy ai ai cũng cầm một cái cây khỏ trên đầu mà lấy tiền, thấy vậy ngở là người ta thiệt, đứa nhỏ bèn lại gần mà hỏi. Ủa, nè chú sao chú để cho người ta gõ đầu mà lấy tiền, còn chú cứ làm thinh thế mãi?

Cái hình máy bồng đáp lại rằng: nè chú em ôi! qua chẳng nói dấu chi, cốt qua chẳng phải là người, tuy qua có tai chớ không nghe, có mắt chớ không thấy, có tay chớ không múa, có chơn chớ không đi, có ruột gan, chớ chẳng có chi cả, nên không hiểu chi ráo, may nhờ có chúc bạc tiền mỗi lần người nầy kẻ nọ đến gõ đầu mà lấy tiền thì họ dành dực nhau, họ nói câu nầy tiếng nọ, qua mới học được một vài tiếng mà nói đó....

Đứa nhỏ ban đầu thấy râu-ria tưởng là người ta thiệt nên kính trọng, nay rõ lại thì là hình đồng, nên liền bỏ đi mà rằng:

Hèn gì. . . . .

TỌC-MẠCH.

Đầu bảo Marseille

Từ năm 1900, tiếng đờn ca của Nam-kỳ mình, đã từng để tiếng tao-nhã xen vào vạn Quốc, khi thì tại Trường-đấu Paris, khi thì Trường-đấu Marseille, đến nay chư Quân-tử Âu-châu và Mẫu-quốc còn nhiều người nhắc nhở.

1. — Vì vậy nên, nay tôi đã chịu lãnh đi chơi một lần nữa với Trường-đấu Mareille 1922, chư huynh - đệ trong Lục-châu, bất luận Nam-nữ, trai dưới 40 tuổi gái dưới 30, ai có hay chơi đờn ca mà muốn đi chơi trước xem địa - cảnh qui-quốc cho biết, sau là lãnh tiền công, thì xin mời đến tại nhà tôi mà bàn luận.

2. Tôi cũng có lãnh dùm kim 3 người thợ cho khéo nấu ăn Annam và người làm bánh Annam, 17 tên dợn bàn, dầu đờn ông hay đờn bà cũng phải cho mạnh mẻ siêng năng, ai muốn cũng xin đến.

Có vợ chồng; thì xin phải đồng tình rồi sẽ đến, khuyên đừng có để lời phải mất công, nay vậy mai khác, là sự tôi đã thấy có thường rồi.

Ng-hữu-Vang

215 d. Lagrandière

Saigon

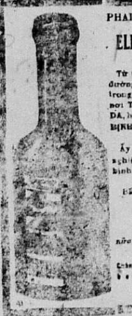

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM THIỆT HIỆU LÀ

ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế dưỡng của quan lương-y GUILLIÉ thấy làm thần hiệu trong những bịnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GAN, ĐAU MÌNH, RÉT VỠ DA, hoặc CHỚN NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAI, BỊNH CÚM, GHẺ CHỐC NGOÀI DA và bịnh có TRÙNG LẠI TRONG BỤNG

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT không bịnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì dùng nó hay lắm

Bất kỳ thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng

LẠI CÓ MỘT THỨ

THUỐC HOÀN XỔ

nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié

[illegible] PAUL GAGE FILS, [illegible] CRENELLE ST GERMAIN [illegible] ở tại đô thành PARIS

VÀ THUỐC CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

Ai muốn mua sỷ (*en gros*) các hàng lụa Bắc-kỳ (*Soieries du Tonkin*)???

Như: Lãnh rộng trơn, bông lãnh hẹp, địa mình bằng, mình quế, xiến bông đờn bà bông tiền, bông hột mè, lượt lồng, xiến trắng 7 chỉ, sa trơn, sa bông, lụa các thứ, nhiều, mình gồ v. v. nẫu màng, bông phấn, lá cây, đen, trắng hột mè.

Nên viết thơ tức thì cho tiệm MAISON TONKINOISE **ĐỒNG-THỊNH**, Rue de la Soie nº 4 à HANOI, mà mua.

Tiệm ấy mới chế ra thứ lãnh 1 cây 2 áo dài đủ mọi màu tốt và chắc lắm, khăn tua bằng nhiều mình gồ và ghế thonet, ghế chao (Rocking-chair) bằng mây nhẹ mà coi ngộ lắm.

Buôn bán thiệt thà và đã tính giá riêng rất hạ cho mấy nhà mua sỉ đặng kiếm lời nhiều.

Viết thơ lấy kiểu (echantillon) cũng đặng, hay là muốn khỏi mất thì giờ, viết thơ lấy hàng cũng vậy, vì đã có giá riêng tính cho bạn hàng (clients) chẳng hề tính mắc bao giờ.

Gởi contre-remboursement, song gởi một phần tiền trước hay là gởi trả đủ trước thì sẽ đặng trừ 2% về cái phần tiền đã trả trước đó. (Toute avance de fonds aura droit à une remise de 2%).

Gởi mandat trước xin đề như dưới đây:

Madame LƯƠNG-NGỌC-BÂN, 4 Rue de la Soie à Hanoi.

CHUYỆN ARAP

(*Tiếp theo*)

Quả-nhân thật sánh qui-nương báu hơn hết các vật qui báu trên thế-gian nầy, mà hềm lời hứa . . . .

Vua mới nói tới đây, xảy nghe một tiếng sấm nổ vang rền, làm cho rung rinh mặt đất nơi đấy. Thái-hậu cả sợ, xảy thấy vì-thần hiện ra. Thái-hậu mới bớt sợ. Vì thần nói rằng: Tâu Thái-hậu: Tôi kính vì và phù hộ đại-vương. Đều tôi làm đó là thử lòng một đấng chí-tôn, coi lúc tuổi hởi xuân xanh mà có ép được thửa lòng đặng giữ gìn lời đã hứa hay không. Tôi vẫn biết rằng cái nhan sắc trầm ngư lạc nhạn của nàng nầy rất thích hạp cái lòng tư-niệm của đại-vương, nên tôi mới thử coi đại-vương có vì lời hứa mà ráng dằn ép lòng hay không đó thôi. Quả thật đại-vương ráng hết sức bình sanh mà giữ tròn lời hứa với tôi. Tôi khen và phục đại-vương lắm. Nên đây, cái hình-tượng thứ chín đây, nó qui báu hơn 8 cái kia nhiều lắm, tôi đã đam đến mà dâng cho đại-vương đây. Vì-thần lại day qua vua mà nói như vầy: Tâu đại-vương vốn đại-vương cùng nàng đã có duyên tiền định, đại-vương hảy cùng nàng vui chữ sắc cầm, nàng có phần làm Hoàng-hậu đó. Mà tôi xin đại-vương và hứa bảo tồn cái trinh tiếc, tùng nhứt nhi chung với cái bổn phận vẹn toàn là vợ của nàng nầy, là xin đại-vương hảy trọn tình thương mến nàng, và trọn vui chữ tình với một mình nàng mà thôi, chớ không đặng riêng chia cùng ai nữa hết. Đại-vương hảy trọng đải nàng, tôi sẽ bảo kiết tấm lòng trinh bạch của nàng trọn đời cho. Vì-thần nói rồi thình không biếng hóa.

Vua cả mầng, đa tạ thần linh, đã được hình-tượng thuỷ xoàng lại được nàng mình đã say mê vì sắc đẹp mà làm vợ. Nên nội ngày ấy, bày lễ phối hiệp dươn hài, rồi tôn nàng lên làm Hoàng-hậu tại Bang-sô-ra.

Vợ chồng trọn tình ân ái với nhau, đãi nhau như bác nước đầy không hề xao động, hòa nhả vui vẻ nhau trọn đời.

Chuyện nầy tới đây thì đức mà trời cũng vừa sáng, nên qui-phi tâu cùng vua, xin nói qua chuyện khác. Vua chịu và khuyên qui-phi để qua đêm sau sẽ nói, vì trời đã sáng rồi. Đêm sau, qui-phi thuật chuyện khác như vầy:

Vua mảng suy nghĩ việc chẳng phải của mình làm, lương tâm cắn rứt lắm, thoạt tới thành Băng-sô-ra Các quan hay vua về gần tới, thảy đều mầng rở, vua vào thành, liền đến thăm thái-hậu, và thuật việc đi đàng tầm được cái tượng hình thứ chín lại cho thái-hậu nghe. Thái-hậu cả mầng nói rằng: vậy thì hoàng nhi hảy cùng mụ xuống coi cái hình tượng ấy, vì linh-thần đã hứa rồi thì ắt ngài dời hình tượng tới đó rồi, chẳng sai. Vua vâng lời, hai mẹ con để huề xuống địa-huyệt ấy mà coi cho biết cái hình tượng thứ chín đẹp để thế nào, ngờ đâu khi xuống tới nơi, hình tượng thủy xoàng đâu chẳng thấy, lại thấy trên trụ ấy đứng sửng một nàng mĩ mạo vô song vua vừa thấy, biết liền là nàng mà vua gạt và cho vì-thần khi nọ. Nàng ấy nói rằng: tâu đại-vương, khi đại-vương lấy làm kỳ mà thấy thiếp tại chốn ni là chốn đại-vương trông mong cho thấy một vật qui-báu hơn thiếp bội phần. Thiếp tưởng chắc rằng, mặt đối mặt chang chường ngày hôm nay đây, có khi làm cho đại-vương ăn năn các việc *hay khéo* của đại-vương đã làm, ghe phen cực nhọc, và chẳng kể đến tánh mạng của thiếp là người vì đại-vương mà phải thất ký sở nguyện. — Vua nghe nàng nói như vậy, thì thẹn mặt, đáp rằng: nào phải như lời qui-nương mới nói đó. Trời đất chứng chiếu tấm lòng nầy, lương tâm quả-nhân ghe phen muốn thả lồi lời hẹn với thần-linh mà đành để qui-nương cùng quả-nhân trăm năm hảo hiệp. Thật lòng quả-nhân qui qui-nương hơn cái hình-tượng thuỷ-xoàng muôn phần.

CHUYỆN CHÀNG CÒ-ĐA-ĐẮC VÀ MẤY NGƯỜI ANH EM RUỘT CỦA CHÀNG

Những người làm sứ nước Đi-ất-bơ-ki có thuật chuyện rằng thành Hà-giang, khi trước trị vì, một đứng minh-quân rất hùng tráng. Vua ấy đã tài lại đức, các quan trong triều ngoài ải cùng lê thứ thảy đều cảm mến. Người rất được lòng dân, nước giàu dân mạnh, mà thiếu có một đều là không người kế vị ngày sau. Trong cung, người quốc-sắc rất nhiều, mà từ Hoàng-hậu cho tới hàng qui-phi, không một ai thai nghén. Người cầu trời khẩn phật, xin cho một vì hoàng-nam phòng sung ngôi Thái-tử. Bởi thành tâm khẩn niệm, nên một đêm kia, trong giấc chiêm bao, xảy thấy một vì thần, hạt phát đồng nhan, chống gậy lẻ hiện đến bên giường, dã lã cười mà nói rằng: lòng thành của đại-vương thấu đến thiên-tào, nên sai dạy ta đến mách bảo cho đại-vương rằng đại-vương sẽ đặng như nguyện. Vậy thì sáng ngày đại-vương thức dậy, liền phải đọc kinh cầu và lạy hai lạy, rồi ra hậu-uyển, kêu người làm vườn, bảo bẻ một trái lựu cho đại-vương. Đại-vương bẻ ra rồi tự ý muốn ăn mấy hột thì ăn, chứng lời nguyện của đại-vượng sẽ linh-nghiệm.

Sáng ngày, đức vua thức vậy; nằm nhớ lại rẻ rồi lời thần dặn trong giấc chiêm bao, bèn ngồi dậy đọc kinh cầu và lạy hai lạy y như lời thần dặn, rồi ra hậu-uyển bảo bẻ một trái lựu. Đức vua bẻ trái lựu ra đếm từ hột đủ 50 hột, rồi bỏ vào miệng mà ăn hết. Vốn vua có chừng 50 người vợ. Khi vua ăn lựu rồi, thảy đều có nghén, duy sót có một người tên là Bi-du-xê không nghén. Vua thấy nàng Bi-du-xê không nghén, trái nghịch với 49 người kia, thì muốn xử tử nàng, vì tưởng rằng bởi nàng không đáng ngôi mẹ của một vì hoàng-tử, nên trời mới không cho thai nghén. Vua tưởng như vậy nên muốn giết nàng, là thể theo ý trời đó. Đức vua định quyết, mà may là có một vì cận thần gián tâu rằng mỗi người đờn bà khí huyết không phải đồng nhau, nên người mau kẻ chậm, chớ nay tuy Bi-du-xê không nghén mà chưa ắt rằng thiệt không thai nghén được.

Đức vua nạp lời gián, bèn phán rằng: Vậy trẫm vững rộng lòng nhiêu dung tánh mạng cho nàng mà phải lưu nàng đi xứ khác, chớ để nàng tại cung, trẫm không vừa lòng. Vì cận-thần tâu: Xin Bệ-hạ dạy nàng qua thành Xa-mã-đi là thành của hoàng-cựu Xa-mã vô trấn. Đức vua nhậm lời, dạy nàng Bi-du-xê sang qua ở tại Xa-mã-đi. Đức vua gởi một phong thơ cho vua thành ấy là em cô cậu của vua, dặn hậu đãi nàng, và nếu nàng có thai thì chừng lâm-bồn phải cho vua biết.

Sau sẽ tiếp theo

L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

SAIGON — IMP. DE L'UNION

Certifié le tirage à deux mille neuf cent vingt exemplaires le 10-1-21